

TUỔI HÒA



MANISCALCO

SỐ
40

Số 40

**NGÀY 1 THÁNG 3
1988**

**CHỦ NHIỆM
CHÂN-TÍN**

**THƯ-KÝ TÒA-SOẠN
TRƯỜNG-SƠN**

**QUẢN-LÝ
TRẦN-VĂN-VŨ**

Tạp-chí Thiếu-Nhi TUỔI-HOA xuất-bản ngày 1 và 15 mỗi Tháng. Tòa-soạn : 38, Kỳ-Dồng, Saigon. Dây nói : 20.316. Giá mỗi số 5đ. Miền Trung và Cao Nguyên Trung phần 6đ. Công sở giá gấp đôi. Báo dài hạn : Một năm 24 số 100đ ; Miền Trung và Cao nguyên thêm 30đ. cước phí Máy bay. Thư từ, bài vở gửi Nguyễn-Trường-Sơn. Bưu phiếu, Chi phiếu đề tên ông Trần-văn-Vũ.

Đọc trong số này :

Tình cha	HUYẾT-PHƯỢNG-TÂM 3
Cây mai yêu quý	CHÂU-HÀ 6
Tám thảm cứu mạng	NHƯ-MỸ-DIỆU-LIÊN 13
Hai viên Bích ngọc	TRƯỜNG-SƠN và VI-VI 16
Chiếc xe thổ mộ	BÍCH-THỦY 24
Người mẹ cao cả	THÁI-SƠN 30
Hai anh em	VŨ-CHINH 35
Phương pháp làm thơ lục bát	LUÂN-THỦY 40
Cái hộp của chị Loan	BÉ NGỌC-NGÀ 43
Chuyện chúng mình	KIM VĂN 49
Tuổi-Hoa lai rai	52
Mảnh vườn của Bé	TRINH-CHÍ 54



tình cha

TRÊN mặt nước trong veo đàn cá bạc đua nhau đớp nước. Chúng lần lượt nhô lên, lớt xuống đồng thời vô-số bong bóng nhỏ tỏa ra liên-tiếp, nhịp nhàng trong yên lặng... Bỗng vài chiếc lá vàng sẽ rơi làm xao động mặt nước, vẽ thành những chiếc vòng lan rộng ra, kể tiếp mãi không ngừng. Bầy cá nghe động lẫn vào trong để lại sự tiếc ngơ, tiếc ngẩn cho một chú chim bói-cá xanh biếc đang đậu trên một nhánh cây lá cành trên làn nước...

Từ trưa đến giờ, bói cá cha — chính nó — vẫn kiên-nhẫn rình mồi. Bói cá cha vừa đến đây thì đàn cá cũng vừa xuất hiện ; chúng đùa giỡn trong làn nước trong vắt, có vài con

nghe mình để lộ mảnh bụng đầy vẩy bạc lấp loáng. Tuy thế chúng cũng rất khôn ngoan, chỉ đùa trong làn nước và ít khi ngoi mình lên trên. Có nhiều lúc chúng nhô lên, bói cá cha định ra tay thì chúng lại chúi xuống, êm như nhung làm bói cá cha ức lắm...

...Bị phá đám bất ngờ, bói cá cha hậm hực mãi nhưng cũng kiên nhẫn rình mồi. Chú nhủ thầm : » Thà kiên nhẫn ngồi đây mà có thức ăn đem về cho con còn hơn là bỏ về để nhìn lũ con đói khát »

Nhắc đến con bói cá cha thấy cảm động. Một niềm thương len vào hồn làm tim chú se thắt lại. Bốn đứa

con thơ : bõn đũa con mắt mẹ !...
Tội nghiệp ! chúng còn bé quá chưa
có thể kiếm được thức ăn. Ngày
ngày chú phải đơn thân đi kiếm mồi
và có khi chú ra về với tấm thân
rã rời để nhìn đàn con gào lên vì
đói.. Trời ơi ! chú có bao giờ ngờ
rằng mình có thể bất lực như thế này
đâu « phải chi giờ này mẹ lữ trở lại
về ! » bói cá cha lắm lắm. Chú còn
nhớ khi mới gặp thím bói cá duyên
dáng trong màu lông xanh biêng biếc,
cái mẩu thu hồn chú vào trong... Rồi
chú và thím trở thành vợ chồng và
kết quả là bõn đũa bé ra đời...

Hồi đó gia đình chú sống trong
dư-dả và êm ấm. Vợ chú tỏ ra đảm
đang ; hằng ngày hai vợ chồng chú
chia tay nhau đi kiếm mồi, đến trưa
thì lại đoàn tụ trong chiếc tổ lót trên
đám sậy. Đời sống gia đình chú cứ
trôi qua như nước chảy qua cầu :
đều đều và bình thản.

Rồi một sáng kia, vợ chú ra đi và
chẳng bao giờ về với chú nữa ! Hôm
đó vừa chia tay vợ được một lúc,
chú bỗng nghe tiếng rú đau thương
mà âm-thanh thì quen thuộc lắm.
« Có lẽ nào ? » chú không dám nghĩ
tiếp và quạt cánh bay về hướng có
tiếng kêu.

Chú bỗng thét lên một tiếng kinh
hoàng khi vừa nhìn thấy vợ chú mình
bê bết máu đang dẫy dụa trong tay
một thằng bé con. Vợ chú vùng vẫy
mong thoát ra khỏi nắm tay rắn chắc
của thằng bé, mồm cầu cứu bằng

những tràng dài thê lương... Trong
giây phút ấy, máu thù hận sôi bùng
lên, chú không cần biết trời đất là
gì nữa, chú xông thẳng vào thằng bé
để cứu vợ ra. Nhưng thằng bé đã
nhanh nhẹn buông tay, viên sỏi theo
đá ná vào đến phía chú. Hoảng hốt,
chú nhảy tránh ra xa, buông một tia
nhìn căm hờn trong khi thằng bé phá
lên cười :

— Ha... Ha... h...! Ngon nhào
vô lãnh kẹo đi mậy ! Thứ chim như
mầy mà « rô-ti » đi thì khỏi chê !
ha... ha...!!

Vừa buông chuỗi cười ngạo nghễ
vừa nắm chặt vợ chú bước đi, mặt
thằng bé tươi tỉnh vì được món bõ.
Vợ chú thì rên rĩ không ngừng làm
chú bối rối không biết tính sao.. Chú
chỉ biết hay theo thằng bé và cất
tiếng than thầm náo. Vợ chú quay
lại nhìn chú với đôi mắt lơ đãng như
cầu cứu. Chú — như kẻ mất hồn —
định xông đến mổ vào đôi mắt kẻ
thù thì giọng vợ chú yếu ớt cất lên
như chẳng còn một chút sinh lực :

— Mình đừng lo gì về em cả .. Tai
ương chẳng qua số mạng... Mình hãy
về lo cho lữ con và nhớ bảo trọng
lấy thân..... Bây giờ nếu mình cứ
theo em thì chỉ tổ phí công vô ích !!!

Ừ ! có lẽ mọi cố gắng đều vô ích
— bói cá cha tự nhủ — việc xảy ra
đã không cứu vãn được thì tốt hơn
là nên quay về, than khóc hay liêu
lĩnh bây giờ chỉ bằng thừa... Nếu
mình có bằng nào thì lữ con sẽ ra
sao ?...

Với ý nghĩ đó chú buồn nản quay về trong khi thằng bé vừa khuất sau những thân tre xanh um.

...Và từ đó chú đơn thân đi tìm mồi với còi lòng nguội lạnh, bơ vơ. Chú đi kiếm ăn cho lũ con chứ thân mình, chú đâu có kể đói no : chú sống chỉ vì con !..

Ngoài kia ánh tà dương sắp tắt. Như người vừa tỉnh cơn mơ, chú vỗ cánh bay đi : » Không thể để cho con ta đói nữa !... Phải tìm cho ra mồi trước khi trời tối hẳn !..

..

Trên bãi, cạnh một lùm sậy um tùm đang uốn mình trước làn gió biển, bốn con chim bói cá đang nhẩy nhót. Trong lúc này — giữa cảnh hoàng hôn — bóng xanh linh động của chúng nổi bật lên giữa màu tro của nước và vàng của bãi cát.

Đó là bốn đứa con của chú chim bói cá đáng thương. Gia đình bói cá ở trong một chiếc tổ xinh xắn, lót trong bụi rậm. Lúc còn ở trong tổ, mấy con bói cá còn non nầy gào khóc vì cả ngày nay, chúng chẳng có một miếng nào lót dạ. Bói cá anh thấy thế liền dỗ em và dẫn chúng ra bãi chạy chơi cho đỡ đói.

Trước sáng kiến của anh, lũ bói cá em vừa gào vừa chạy làm bầu không khí nhộn nhạo lên, phá tan sự yên lặng cổ hũu của bãi biển lúc hoàng hôn. Nhưng chỉ được một lúc bói cá con nhỏ nhất ngồi bệt xuống bãi cát, mếu máo.

— Em không chơi nữa đâu... em đói quá !..

Bói cá anh dùng mỏ đỡ em dậy và dỗ dành :

— Nín đi em... chỉ một lát nữa ba về là có thức ăn ngon. Đứng dậy đi em, chạy chơi vui lắm mà. Nay một... hai... ba !

— A ! ba đã về rồi anh cả ơi !.. Tiếng lũ bói cá em đột nhiên reo lên.

Rồi như một cơn lốc, chúng tranh nhau chạy đến bãi cát khi cha chúng đang từ từ đáp xuống. Chưa đến nơi chúng đã giục :

— Chia thức ăn cho chúng con đi ba ! chúng con đói lắm rồi !.

Trước sự vui mừng của con, bói cá cha cảm thấy lòng mình như tê dại hẳn đi. Cả một buổi chiều như hôm nay, bói cá cha đã qua bao nhiêu con sông, bao nhiêu đồng ruộng mà chẳng tìm thấy được một tí thức ăn nào cho lũ con. Bói cá cha thở dài, lặng lẽ đếm những bước chậm chạp lên một cái gò đất.

Trong thứ ánh sáng lơ mơ của buổi tối, bóng đen của bói cá cha in đậm nét trên chiếc gò cao. Bói cá cha thờ thẩn ngược nhìn trời với đôi mắt buồn bã...

Thời gian như ngừng lại trong cái yên lặng đến rợn người này. Bói cá cha từ từ quay mặt xuống, ngắm lũ con rất lâu. Rồi chừng như đã quyết định, bói cá cha dang rộng đôi chân, dùng chiếc mỏ bén thay gươm,

chú nghiêng chặt mỡ vạch một đường và banh rộng hai làn da bụng... Máu tươi trào ra như suối nhuộm đỏ cả ngực trước, làm hồng cả bộ lông vương vãi ra ngoài...

Hình như chỉ chờ có thế ; cơn đói đã làm cho lũ bói cá con quên tất cả, trước mắt chúng chỉ còn là một miếng mỡ béo bở. Chúng dùng mỏ lục lọi, đưa giành bộ lông, đưa giật tim gan... Rồi chúng nhai nhồm nhồm, nuốt vội vã, máu me vương đầy mặt....

Trong một tâm hồn cao thượng, trong tình cha con thấm thiết, bói cá cha quên hẳn cả đau. Bói cá cha hết nhìn máu mình đổ ra lại ngắm đàn con thỏa thuê ăn uống với đôi mắt âu yếm. Rồi không một tiếng kêu, tấm thân đồ sộ của bói cá cha lão đảo, cuối cùng thì gục ngã và lăn từ gò cao xuống làn nước biển đen ngòm ..

Trời ơi ! tình cha con là cái gì mà thiêng liêng thế ? Bói cá cha sau một buổi hoài công đã hiến cả thân mình cho lũ con đói khát ! Chính bói cá cha đã lấy cái chết để đổi một bữa tiệc cuối cùng : buổi tiệc mang tình thương vô bờ của một người cha khốn khổ....

Ngoài kia, mặt nước đen ngòm hình như cau mặt lại, và trên không muôn vì tinh-tú như ngừng hẳn tiếng ca để chớp mau đôi mắt ướt. . ●

(cảm tác theo « Le pélican » của thi sĩ A. de Musset)

● CHÂU HÀ

CÂY MAI

yêu quý

CÂY Mai trồng trước cửa nhà bà Đoàn nở hoa rực rỡ, đã gọi sự chú ý của bọn thằng Tèo nổi tiếng là bọn trẻ nghịch phá nhất làng. Sống thui thủi một mình trong căn nhà phía cuối xóm, với vườn tược rộng rãi bao chung quanh, bà Đoàn đã khổ sở không ít vì những vụ phá phách cây ăn trái, mùa màng, của bọn trẻ tinh ranh trong làng. Một ngày nay, cây Mai mà bà yêu quý nhất, đã cố chăm nom săn sóc để cây trở nhiều hoa vào dịp Tết này, thế mà bọn thằng Tèo hôm nào cũng lên leo rào vào để bứt hết mọi cái hoa không chừa lại một cái. Ngày càng, cây Mai càng tàn rụi đi nom thấy ; bà Đoàn sợ cây không sống nổi tới Tết nên đe răn bọn trẻ nhiều lần. Những lời dọa nạt của bà Đoàn không làm cho bọn trẻ nao núng mà chúng càng lộ hành hơn nữa. Vì vậy

hôm nay bà nhất quyết ra tay để trừng trị bọn trẻ nghịch ngợm một phen.

Bọn thằng Tèo không thấy bóng bà Đoàn trong vườn chúng mừng hết sức, hè nhau chui qua lỗ rào vào vườn. Cu Tèo nghênh ngang bảo tụi trẻ :

— Này ! tụi bay để một mình tao vô thôi ! kéo nhau vào hết trong này nhớ mụ Đoàn ra đuổi lại té dĩnh chùm vào nhau hết như hôm qua bây giờ đó ghen tụi bay !

Nói rồi, cu Tèo rón rén bước lại gần cây hoa Mai, nó mỉm cười sung sướng :

— Cha ! bữa nay nở nhiều hoa quá ta !

Bên ngoài tụi trẻ đứng lấp ló, nói vọng vào :

— Hái cho hết nha mầy Tèo !

— Đó ! đó ! mấy cái bông ở bên trái mầy đó hái đi ! mau lên !

Tụi trẻ không ngờ, cái lỗ rào mà cu Tèo vừa chui vô hồi nãy đã bị bà Đoàn lấp lại kín ; bẻ nhánh cây bên giậu vườn bà Đoàn đứng đỉnh đi về phía cu Tèo. Thấy dạng bà Đoàn hiện ra với cái roi cầm nơi tay, tụi trẻ đứng bên ngoài hè nhau chạy tuốt luốt về phía xóm. Cu Tèo tái mặt lại khi trông thấy bà Đoàn đứng sừng sững trước mặt, bà ta ngạo nghễ cười vang :

— Hừ ! cậu bé làm gì đó ?

Cu Tèo bối rối nhìn bà Đoàn im lặng không nói.

— Sao cậu vào đây làm gì ? ăn cắp hả ?

Cu Tèo lấy lại được bình tĩnh, nó thản nhiên nói :

— Không ăn cắp ! thấy hoa đẹp vào hái chơi ! thế thôi !

Bà Đoàn tức giận :

— Mày con ai ? hở ranh !

Cu Tèo bướng bỉnh :

— Không biết !

Bà Đoàn giận dữ quất ngọn roi vào mông thằng bé :

— A ! gan nhỉ ? mày phá cây Mai của bà ! biết không ? bà phải đánh mày một trận nên thân ! Cu Tèo oằn oại thân mình mỗi khi bà Đoàn dơ cao ngọn roi lên. Nó tru lên khóc ầm ỉ

Bà Đoàn ngừng tay lại, hỏi nó :

— Mày chưa chưa ? còn phá nữa thôi ?

Cu Tèo cúi gằm mặt xuống đất không đáp. Bà Đoàn quất vào mông thằng bé một roi nữa, lần này Cu Tèo nhăn nhó đưa hai bàn tay xoa mông lia lịa, mếu máo nói :

— Dạ cháu chưa ! bà cho cháu về !

— Nhớ nghe không ! bà bắt được mày lần nữa thì ốm đòn con ạ !

Cu Tèo được thả, vội nhồm dậm chạy như bay ra ngoài đường, nó còn ngoái cổ lại hét lớn :

— Ông không chừa ! nào ! con mụ Đoàn kia có giỏi ra đây đấu chưởng

mí ông ! làm tàng ! chỉ bắt nạt con nít không à !

Bà Đoàn xách roi rượt theo nhưng vô ích ! Cu Tèo đã tẩu thoát mãi tận làng xa rồi. Bà khẽ mỉm cười thông thả bước vô nhà tiếp tục công việc cũ...

Cu Tèo dừng lại, thở hồng hộc, nó quay lại nhìn về phía ngôi nhà bà Đoàn chửi đồng lên :

— Mẹ ! quánh con người ta đau thấy mồ ! rồi mẹ Đoàn biết tay ! thế nào ông cũng đốn cây Mai cho coi ! làm tàng hoài.

— Kia ! anh cu Tèo đã về !

Nhìn bộ mặt nhăn nhó của đàn anh bọn trẻ cất tiếng cười rộ. Cu Tèo trừng mắt nạt bọn trẻ :



— Cười hả ? sượng lắm sao ? Không thấy tao ăn đòn à ?

Bọn trẻ vội nín cười ngay, thằng An sẵn sóc đàn anh bằng một câu nói vô duyên :

— Có rách áo không anh ? bả đánh đau lắm à ?

— Không ! bây giờ chúng ta phải tìm cách trả thù mí được ! tức lắm ! tức lắm !

Thằng An gật đầu :

— Phải ! trả thù mẹ Đoàn các bạn ơi !

Bọn trẻ lao nhao tán thành ý kiến của cu Tèo.

Thằng An trầm ngâm bảo :

— Điều trước tiên ta phải chặt cây Mai của Mẹ Đoàn đã ! Tết này chắc mẹ ta buồn dữ nhỉ ?

— Đúng ! khà ! khà ! mẹ Đoàn cưng cây hoa Mai lắm ! — thằng Bảo reo lên.

Cu Tèo cẩn thận hỏi đàn em :

— Nhưng làm thế nào chặt được cây Mai mà mẹ Đoàn không trông thấy ?

Bảo bí mật :

— Anh khỏi lo ! em đã có cách.

Rồi nó ghé tai thằng Cu Tèo thì thầm :

— Như thế này ! — như thế này ! được không ?

Cu Tèo gật gù đồng ý :

— Kế này thật là hay ! tuyệt diệu !

Bọn trẻ xúm xít bàn tán một hồi rồi chúng lại kéo nhau đi phá phách khắp nơi.

Mấy ngày nay bà Đoàn không thấy dạng một đứa trẻ nào đến ngắt trộm hoa nữa. Cây Mai đã trở lại xanh tốt như thuở nào, bà Đoàn có vẻ yên tâm cố công săn bón cây hoa để sửa soạn đón Tết, bà không sợ tội trẻ đến phá phách nữa có lẽ vì trận đòn của thằng bé hôm nào mà chúng sợ không dám bén mảng đến nữa chăng ?

Đang lúi húi nhổ mấy đám cỏ hoang mọc chần lổ đi, bà Đoàn thấy một cậu bé lon ton từ ngoài cổng đi vào.

— Cái gì thế cậu bé ? — bà Đoàn hỏi.

Cậu bé ấp úng :

— Dạ ! cháu vào xem cụ làm vườn !

Thấy cậu bé dễ thương và nhất là cậu bé lại cứ nhìn cây hoa Mai có vẻ thích thú lắm, bà Đoàn mỉm cười hỏi :

— Cậu xem cây hoa Mai có đẹp không ? công của già chăm bón lâu ngày mới được như vậy đó ! già cưng nó nhất ! Cậu bé trầm trồ khen ngợi :

— Ồ ! quả là cây Mai đẹp nhất ! bây giờ cháu mới trông thấy ở đây cụ ạ ! cụ khéo tay chăm sóc quá nhỉ !

Bà Đoàn sung sướng :

— Chẳng khéo thì sao ? Già là tay làm vườn chuyên trồng bông cảnh bán cho khách mà !

Cậu bé bảo :

— Cụ dẫn cháu vào vườn trong xem bông cảnh đi cụ ! cháu thích xem hoa lắm !

Chiều ý cậu bé, bà Đoàn đứng lên phúi tay cho sạch đất, mỉm cười bảo :

— Nào ! cậu theo tôi !

Bà đoàn bỗng đứng sững lại hốt hoảng :

— Ấy chết ! cậu đứng đây để già chạy ra đóng cổng lại kéo bọn trẻ trong làng kéo vào phá hết cây cối thì nguy.

Cậu bé vội giữ bà Đoàn lại :

— Thôi cụ ạ ! để cháu chạy ra đóng cửa nhé ! cụ cứ ra vườn sau trước đi rồi cháu vào sau !

Bà Đoàn được cậu bé săn sóc, cảm động bà bảo cậu : — Mau lên nha cậu ! đóng kỹ còng vào !

Thế là bà Đoàn đã mắc mưu bọn cu Tèo thằng bé đó chính là Bảo. Được bà Đoàn cho ra đóng còng, Bảo thích chí nhanh chân chạy mau ra đường, nơi đó đã tề tựu đông đủ bọn cu Tèo, Bảo tươi cười :

— Thế là mưu kế sắp thành rồi ! các bạn cứ việc nhào vô khỏi sợ chi hết, bà già đang ở sau vườn. Cu Tèo còn bắn khoăn hỏi kỹ lại :

— Mày có chắc không ? nhờ bị động thì sao ?

Bảo gật khế :

— Chắc mà ! anh khỏi lo bị đòn lần nữa ! kia ! hành động liền đi kéo mụ ta nghi ngờ đó ghen ! Bảo hấp

tấp chạy trở vào trong, nó cất mồm lên gọi lớn :

— Cự ơi, cự, cháu đóng cồng lại rồi !

— Thế hả ? tốt lắm ! cậu có cài then chắc chắn lại không đó ?

— Rồi ! cự ạ !

Bảo chạy lại bên bà Đoàn nhìn vườn bông cảnh hỏi han đủ thứ chuyện vớ vẩn. Bà Đoàn vui vẻ trả lời Bảo từng câu hỏi một, bà có vẻ quyến luyến cậu bé dễ thương lắm. Bảo được bà Đoàn hái ổi cho ăn và còn cho Bảo muốn ăn trái cây gì trong vườn thì tự trèo lên mà lấy. Bảo sung sướng lắm, nó trở tài nịnh nọt bà Đoàn đề gây cảm tình và giữ bà Đoàn ở lại vườn sau cho đồng bọn nó thi hành mưu kế đằng trước nhà.

— Anh Bảo ơi ! «má» gọi đi về !

Bà Đoàn quay lại mỉm cười hỏi Bảo :

— Em cậu đó hả ?

— Vâng ! em cháu đó cự ạ !

— Hai anh em sao chẳng giống nhau gì cả ?

Bảo nhanh miệng nói :

— Dạ anh em một cha khác mẹ !

— Vậy à ! cậu là con ghẻ của má tuội thằng đó hả ? mền ơi ! dì ghẻ con chồng ! tội nghiệp cậu !

— Vâng ! nhưng dì cháu thương cháu lắm cự ạ !

Bà Đoàn bẻ mấy chùm mận đưa cho Bảo :

— Cháu đem về mà ăn ! bữa nào lại đây chơi với già nhé ! dẫn cả thằng nhỏ kia lại nữa ! Bảo chào bà Đoàn một cách lễ phép rồi dắt thằng nhỏ bước nhanh ra cồng, bà Đoàn lẻo đẻo đi theo sau. Bỗng bà Đoàn kinh ngạc kêu lên :

— Trời ơi ! ai đốn cây Mai của già rồi cậu bé ơi !

Bà Đoàn càng thêm sững sờ khi trông thấy anh em cậu bé dễ thương hồi nãy vụt chạy nhanh ra đường sau chuỗi cười ròn rã. Bà Đoàn chợt hiểu ra thì đã muộn, bà tự trách : — già bằng này tuổi đầu rồi mà để cho mấy đứa con nít gặt ! trời ơi ! sao mà tôi ngu quá đi !

Nhìn cây Mai còn trơ lại cái gốc, bà Đoàn rưng rưng nước mắt, rồi thở dài bước vào nhà.

Chiều hôm đó bọn cu Tèo họp nhau lại ở ngoài bãi cỏ, chúng vui mừng lắm vì đã trả được thù cho cu Tèo. Ngồi oai vệ giữa đám trẻ cu Tèo sung sướng nói :

— Thế là chúng ta đã hoàn thành việc trả thù, có lẽ giờ này mụ Đoàn đang tức lắm nhỉ ?

Thằng An nịnh nọt Bảo :

— Đó cũng là nhờ công anh Bảo đã bày mưu vẽ kế cho tụi mình, và cả bé Hải cũng khéo đóng kịch lắm vậy thay, em đề nghị anh cu Tèo thưởng cho Bảo và Hải cái gì mới được !

Cu Tèo mỉm cười
hỏi :

— Bảo và Hải muốn
thường gì ?

— Tụi em được
thường rồi !

Cu Tèo ngạc nhiên :

— Ai ? ai thường
vậy ?

— Mụ Đoàn ! tụi
em được mụ cho ăn
vô số trái cây trong
vườn trước khi tụi
em tàu thoát.

Trong bọn trẻ, một cậu bé đưa
cho Bảo 3 cái bánh mật, bảo :

— Thường cho anh Bảo đó, em
vừa chop được của bà Hai hồi nãy,
đề phần cho anh !

— Cám ơn Minh ! tốt lắm !

Hải bảo cu Tèo :

— Mụ Đoàn ngốc ghê đi ! anh Bảo
nói em là em một cha khác mẹ mụ
cũng tin ! hì hì...

Cả bọn thích chí cười vang. Lúc
này cu Tèo mới điểm tỉnh móc trong
túi ra một gói kẹo chia đều cho bọn
trẻ gọi là khao quân. Cả bọn đang
nhai kẹo trên bãi cỏ bỗng giật
mình vì có tiếng rống lớn của một
con bò xông giây từ ngoài đồng đang
phóng về phía bọn trẻ. Cả bọn sợ hãi
luống cuống bỏ chạy trốn nhưng
không kịp, con Bò đã xông vào đám
trẻ quần lông lộn.



Có tiếng hét lên thất thanh ! Bảo
đã bị con Bò đá trúng mặt, máu trào
ra linh láng. Bọn trẻ sợ hãi khóc thét
lên. ỉnh ỏi, mạnh dứa nào dứa nấy
tìm đường chạy trốn. Cu Tèo cũng
thất kinh hồn vía lên mây, nó luống
cuống không tìm được chỗ núp thì
bị cái đuôi của con Bò quất trúng
mặt đau điếng. Con Bò đang hăng
máu bỗng một người bên đường nhảy
vào với nhánh cây cầm nơi tay. Con
Bò lao mạnh về phía người ấy.

— A mụ Đoàn ! — Cu Tèo reo lên.

— Các cậu chạy lại phía căn chòi
kia mau lên ! đề tôi trị nó cho ! —
Bà Đoàn hét lớn.

Cu Tèo cõng thằng Bảo lên vai rồi
cùng bọn trẻ chạy mau về phía căn
lều.

Lát sau bà Đoàn đã thu phục được
con Bò, nó bị bà cột vào gốc cây gần

đó đề chờ chủ nhân đến nhận về. Bọn trẻ ào lại phía bà cảm ơn rối rít, cu Tèo cảm động trước hành động bác ái của bà Đoàn khi trông thấy Bảo bị thương nơi trán bà lật đật cõng nó về nhà băng bó. Bọn thằng Tèo kéo nhau đi sau bà Đoàn, chúng có vẻ hối hận về hành động của chúng hồi sáng nơi nhà bà Đoàn.

Vừa đi bà Đoàn vừa hỏi Bảo :

— Có đau lắm không cậu bé ?

— Dạ đau lắm !

— Tội nghiệp ! ráng chịu một ít nữa, tới nhà già băng thuốc cho.

Thằng Hải lon ton chạy tới bên bà Đoàn hỏi nhỏ :

— Cụ ơi ! cụ có giận chúng cháu không ?

— Không ! già thương các cậu lắm nhưng tại các cậu nghịch quá thì già giận lắm ghen !

Căn nhà lá của bà Đoàn đã hiện ra trước mắt, bọn trẻ bước mau chân hơn cho kịp bà Đoàn.

Đặt Bảo nằm xuống ván tre, bà Đoàn chạy đi lấy vải băng cho cậu bé. Bọn trẻ đứng vây chung quanh xem bà làm việc.

— Vết thương không sâu nhưng máu ra nhiều cậu bé cứ nằm yên cho khỏe.

Cu Tèo khoanh tay trước mặt bà Đoàn, lễ phép xin lỗi, cả bọn trẻ cũng bắt chước cu Tèo đứng khoanh tay xin lỗi bà.

Nhìn mấy chú bé tinh ranh là thủ phạm những vụ trộm trái cây, đốn cây hoa Mai... bà Đoàn không nổi trách mắng khi chúng biết lỗi. Bà chỉ vui vẻ nói :

— Già chỉ mong các cậu từ nay đừng phá phách cây cối của ai nữa nhé.

Bảo nắm tay bà Đoàn rưng rưng nước mắt :

— Cụ ! chúng cháu xin chừa mọi tội lỗi !

— Tốt lắm ! lâu lâu các cậu nên rủ nhau lại đây với già cho vui, già ở đây cô quạnh quá đi !

Bà Đoàn mỉm cười nói tiếp :

— Tết này tuy già không đón bằng hoa Mai như mọi năm mà lại đón Xuân bằng tiếng cười tươi trẻ của các cậu. Tết phải lại đây nhé các cậu ! già sẽ đãi các cậu tha hồ một bữa trái cây ngon trong vườn.

— Hoan hô ! hoan hô !

— Nào ! bây giờ các cậu ra đây ! già hái dĩa cho mà ăn — bà Đoàn vui vẻ nói :

Bọn cu Tèo mừng rỡ kéo nhau ra vườn. Tiếng cười rộn rã của bọn trẻ vang lên phá tan bầu không khí tẻ nhạt của khu vườn hàng ngày. Bà Đoàn cảm thấy vui với lũ trẻ con chứ không có ác cảm như mấy ngày qua nữa. ●



TẮM THẮM CỨU MẠNG

NHƯ-MỸ DIỆU-LIÊN kể truyện.
HÀ-UYÊN minh-họa.

THỜI xưa, một hôm vua thành Constantinople(1) (Cộng-lăng-li-nốp) đi thăm dân miền Kurdes, cùng với một đoàn tùy tùng đông đảo. Tuy đường xa cách trở, nhưng hoàng tử cũng xin đi theo cha. Qua nhiều ngày xuyên rừng, leo núi thật là vất vả; nhưng rồi một sáng đẹp trời nọ, đoàn người đã tiến gần chỗ đông dân cư. Nhà vua ra lệnh cho bọn lính hầu tìm nơi thuận tiện hạ trại để nghỉ ngơi vài ngày, trước khi tới Kurdes.

Gần đó có một làng đang lúc mở phiên chợ. Người ta đem bán đủ mọi thứ hàng và ngựa, món hàng đặc biệt do dân làng sản xuất là thảm dệt. Đoàn tùy tùng và hoàng tử đi xem cảnh chợ, chợt có một thiếu nữ xuất hiện khiến hoàng tử phải chú ý. Chàng tìm cách làm quen với cô gái quê hiền dịu kia. Đôi bên nói chuyện ra chiều hợp ý nhau lắm. Lúc trở về dinh trại, hoàng-tử thú thật với vua cha nỗi lòng thầm kín, và xin ngài cho cưới người con gái làm vợ.

Nhà vua thấy con trai mình tỏ ý muốn gả nghĩa với con nhà bình dân thì ngài không bằng lòng, nên gạt đi :

— « Con ơi ! cha đã dạm hỏi con gái một nhà quyền quý ở kinh thành cho con rồi. Sao con muốn lấy một đứa nhà quê nghèo đói như vậy ! »

Nhưng hoàng-tử vẫn một mực giữ ý mình, không chịu nghe lời vua cha. Chàng quyết ở lại với người con gái quê mùa kia trọn đời, ngay tại nơi chôn nhau cắt rốn của nàng.

Vua cha thấy vậy cũng chịu theo ý con, tuy bụng ngài rất buồn rầu. Ngài cho lính đi tìm thiếu-nữ nọ.

Khi bọn lính dẫn nàng tới gặp mặt vua, ngài hỏi :

— « Ta muốn dạm hỏi nhà ngươi cho con trai yêu của ta, vậy thì con có ưng chịu làm vợ nó chăng ? »

Thiếu nữ điềm nhiên hỏi lại nhà vua :

— « Tâu đức vua, con trai của ngài có học làm nghề gì hay chưa ? »

Vua nghe câu hỏi lạ tai như vậy rất ngạc nhiên, và hỏi lại cô gái :
« Nay con, sao mà con hỏi ngớ ngẩn quá vậy, nó là con vua thì cần chi còn phải học nghề ? »

Cô nàng không chịu thua, vẫn giữ vững ý định riêng mình. Nàng nói tiếp :

— « Tâu đức vua, con không cần biết chàng là hoàng-tử hay một gã thường-dân. Con chỉ ưng làm vợ một người trai có nghề, nếu không con chẳng chịu lấy chàng đâu. »

Mặc cho nhà vua càn lời khuyên giải, mà cô gái quê vẫn chẳng hề thay đổi ý kiến.

∴

Khi đức vua đã rời nơi nghỉ tạm ra đi, thì hoàng tử vẫn ở lại đó, và xin học nghề dệt thảm.

Chàng vốn thông minh lại khéo tay lắm, nên mới học được một năm mà những tấm thảm do chính tay chàng dệt đã công phu, tỉ mỉ lắm.

Bấy giờ hoàng tử gặp lại cô gái để xin hỏi nàng làm vợ, thiếu nữ liền ưng thuận ngay. Vài ngày sau, hai người sửa soạn lên đường về kinh ra mắt đức vua để xin làm đám cưới. Ngài rất vui mừng, mở tiệc đãi quần thần và tất cả dân chúng trong thành suốt 7 ngày liên-miễn.

∴

Ít lâu sau hoàng-tử nghe đồn có một quán ăn ngon nhất vùng, chàng muốn tìm đến tận nơi xem sao. Hoàng-tử cải trang giả dạng người đi bán thảm dệt, tìm đến quán ăn, tình làm một bữa no nê thỏa thích. Đi tới một vùng hẻo lánh xa kinh-dô, nơi có một cây cầu xây từ lâu đã đổ nát

(1) Tên mới bây giờ của thành phố Thổ-nhĩ-kỳ này là: Istanbul (hay Stamboul).

thì tìm được quán cơm đó. Chàng có ngờ đâu, quán ăn ấy là sào huyệt của một bọn cướp chuyên vơ vét tiền của và giết người bỏ ngoài rừng.

Hoàng-tử bước vào kêu món ăn, được chúng đưa vào một phòng nhỏ dành cho khách sang giàu. Nhưng đó là một nhà giam. Sau khi bọn cướp dọn một bữa ăn thật ngon, thì có bốn năm tên cầm dao xông vào bàn, tình giết hoàng-tử để đoạt đồ hàng và tiền bạc. Hoàng-tử thấy vậy vẫn bình tĩnh nói với chúng :

— « Nay anh em, hãy nghe tôi nói đã, nếu tôi chết thì có lợi ích gì cho các bạn ? Chỉ bằng mỗi người hãy lấy chút tiền vàng này xài đỡ. Hãy để tôi sống ngay trong ngục tối này, tôi sẽ làm cho các anh em giàu lớn mãi. Tôi có nghề dệt thảm, hãy đem lại đây đủ đồ nghề, tôi sẽ dệt nhiều tấm thảm đẹp, bán được nhiều tiền lắm.»

Bọn cướp nghe hiểu, không giết chàng, nhưng chúng vẫn nhốt trong ngục và bắt chàng dệt thảm từ sáng tới khuya chẳng được nghỉ ngơi.

Tại kinh thành, vua và cả quần-thần đều lo buồn, nhất là vợ mới cưới của hoàng-tử thì buồn rầu khóc than đêm ngày. Tìm đâu cũng không ra hoàng tử.

Bọn cướp cũng nghe tin có vị hoàng - tử mất - tích, nhưng chúng không hề nghĩ rằng người thợ dệt kia chính là con trai của nhà vua .

Trong mấy tháng ròng, hoàng tử vừa phải làm việc mệt nhọc, mà lòng nhớ cha, thương vợ vẫn là mối lo phiền rất nặng nề, khiến chàng ốm yếu xanh xao. Bỗng ngày nọ, chàng chợt nảy ra ý định muốn loan tin về nhà bằng cách thêu chữ lẫn vào một tấm thảm lớn và đẹp, ghi rõ nơi chàng đang bị giam và tên rõ rệt. Tấm thảm bán giá rất cao, để cho thường dân không đủ tiền mua, buộc bọn cướp phải mang vào triều - đình bán cho nhà vua.

Quả thực không ai mua nổi tấm thảm quý giá đó, và bọn cướp bán được cho nhà vua, dùng giá đã định là một trăm đồng tiền vàng.

Vua cũng mừng vì mua được thảm quý, vội đem trải ra cho mọi người cùng thấy rõ. Vợ hoàng-tử nhận ra kiểu dệt tinh vi ấy chính là lối dệt của chồng mình. Nàng thấy cả hàng chữ ghi tên quán ăn. Thế là vua sai lính đi lùng kiếm hoàng-tử. Bắt bọn cướp mang về trị tội.

Sau bọn lính kiếm được quán ăn, giải-thoát cho hoàng-tử, họ vội vã chạy về kinh phi-báo. Nhà vua, vợ hoàng-tử cùng đi đón. Cha con gặp gỡ thật cảm động, vợ chồng thấy mặt nhau mừng chảy nước mắt không nói nên lời.

Hoàng-tử ngỏ ý ngừng bảo vợ :

« Em à ! Chính em cứu mạng anh đó, vì em đã khuyên anh học nghề. Hồi chúng mình chưa lấy nhau, anh học nghề dệt thảm chỉ vì quá yêu em, mong học cho rồi để em chịu chung sống với anh. Giờ đây, anh mới hiểu

HAI
VĂN

Bích Ngọc

Cốt truyện
của TRƯỜNG SƠN
Tranh vẽ của VIVI



Nhờ trời sáng, liền
vừa thấy một người
trên mái



Ta lên bắt Hân
mau...



Trời mưa quá...



Hân ở gần
cửa, ấy coi chừng
trượt chân đấy



Chẳng thấy đâu cả!





Thật là hàn lửa
ngày đẹp để thi hành
thủ đoạn mà.



VIỆT
CƠ CHUỖNG



A đây rồi!
Hi muốn gì?



Muốn nếm mi một
cái vì mi đáng
yêu lắm mà



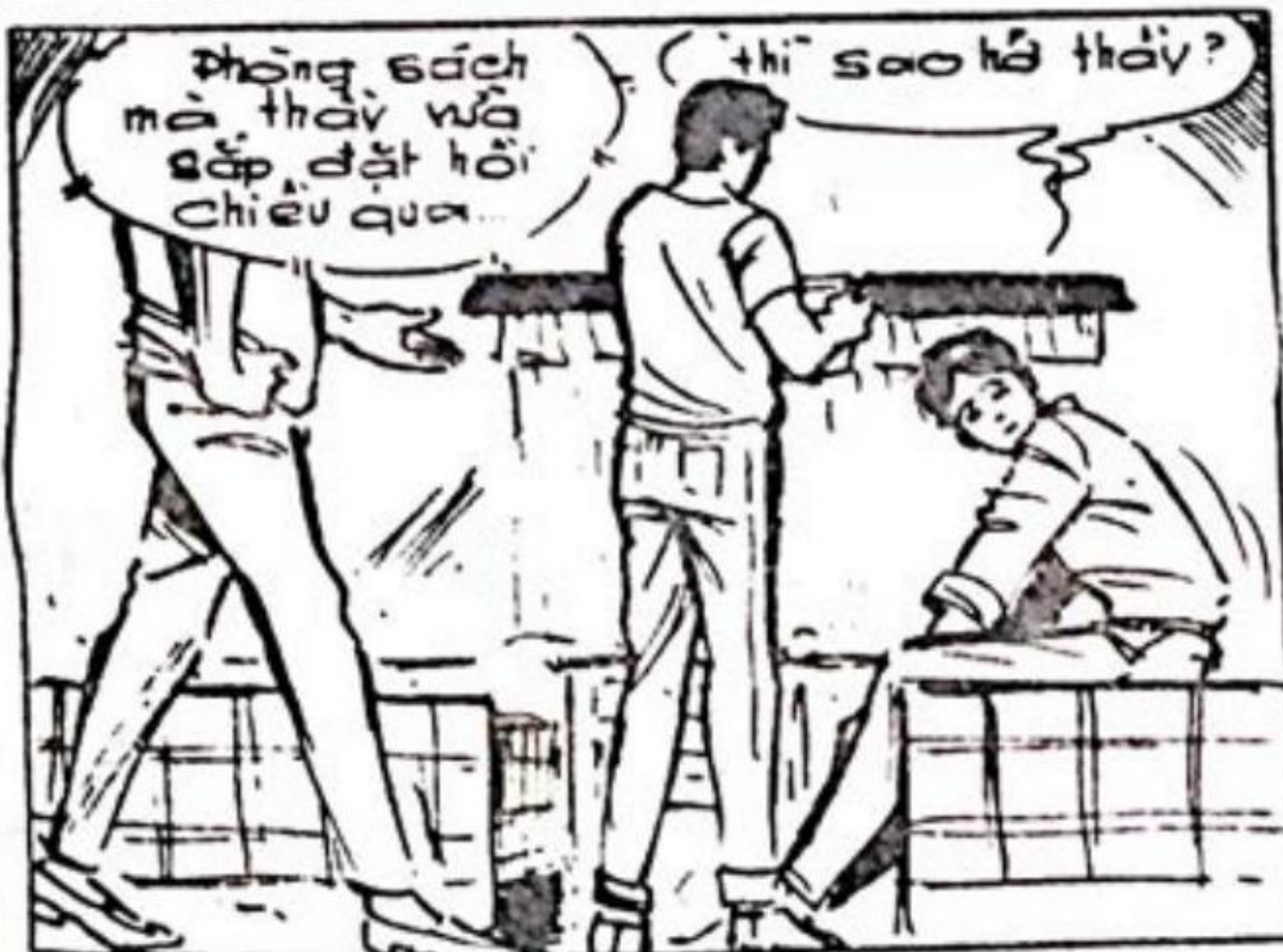
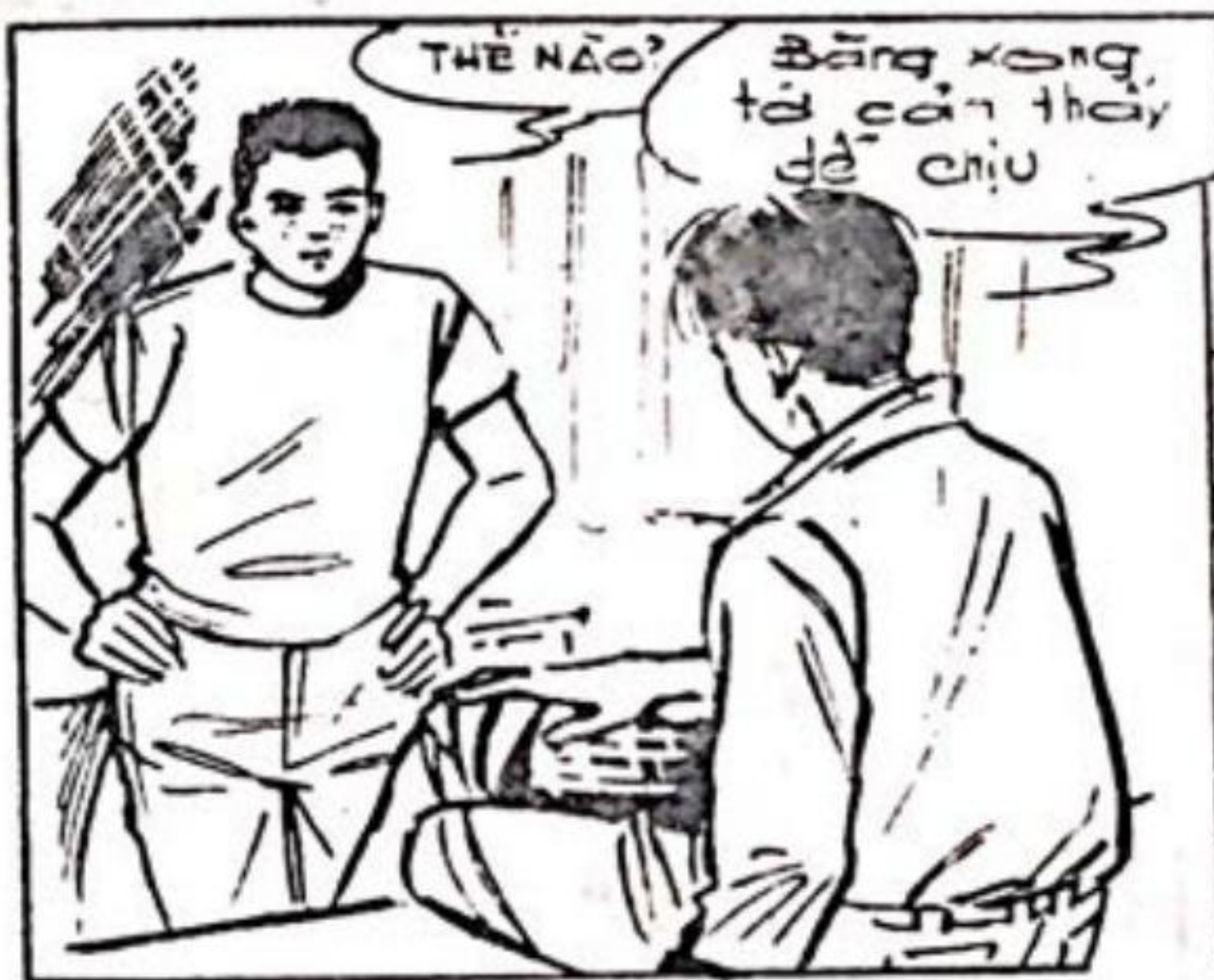
Ái!
Hừ



Có sao
không Việt?













Bích-Thủy

PHẦN NHẤT (tiếp theo)

CHƯƠNG VII

BỮ A cổ giỗ tàn vào khoảng 9 giờ tối. Mấy bà con thân thuộc được mời tới dự đã no say, hể hả, chệnh choáng ra về. Riêng Thảo còn nán lại. Cô bé thu dọn đỡ những bát đĩa lỏng chỏng trên bàn và tính đem đi rửa. Nhưng cụ Lâm ngăn lại :

— Thôi, dọn sơ thế được rồi cháu. Để đó mai hăng hay. Bây giờ cháu về nhà đi kéo muộn.

Bình cũng don đả :

— Để anh đưa Thảo tới đầu đường.

Khi Bình quay về thì cụ Lâm đã vào buồng nằm.

Cụ dặn cháu :

— Nội nhủ đây. Cháu nhớ coi lại cửa ngõ cho kỹ, và cả con Long mã nữa nhé.

Bình vâng lời cầm đèn ra vườn, đảo mắt nhìn quanh một lượt. Trong đêm tối không thấy bóng con Long mã đâu cả. Hàng rào gang ngăn mảnh vườn nhà Bình với khu đất nhà ông Mạnh vạch một vệt dài đen tối.

Bình đoán con Long mã đã vào chuồng, nên xách đèn tới. Dưới vầng ánh sáng vàng của ngọn đèn dầu Bình nhận thấy con Long mã không đứng nhai cỏ như mọi bận. Tối nay nó nằm ẹp dưới đất thờ

đốc lên từng hồi. Bộ lông của nó ướt đầm mồ hôi, những đường gân máu nổi phồng dưới lớp da bụng.

Bình đặt cái đèn trên một gióng gỗ, quỳ xuống nâng đầu con Long mã lên :

— Mà làm sao thế, hả ?

Con Long mã dương cặp mắt lơ lơ nhìn Bình, đầu nó nghẹo đi, khiến Bình hoảng sợ. Anh đứng vụt lên, nhảy ba bước vào nhà, gọi âm ỉ:

— Nội, con Long mã bệnh rồi. Nội xuống mau lên. Cháu sợ nó chết mất.

Cụ Lâm vừa cởi cái áo chưa kịp ngả lưng xuống giường, giật mình hỏi :

— Cháu nói sao ? Con Long mã đau à ?

— Dạ, nó đau. Nội xuống mau đi.

Nhìn vẻ hoảng hốt của Bình, cụ Lâm khoác vội lại cái áo rồi cả hai tất tả chạy xuống chuồng ngựa.

Chỉ thoáng thấy con Long mã nằm run rẩy, bốn chân co quắp, cụ Lâm cũng hiểu ngay được tình thế, lầm bầm :

— Nếu không có thú y chích huyết ra cho nó thì chỉ trong vòng nửa tiếng nữa là...

Cụ đứng lên bảo Bình :

— Cháu chạy ngay đi tìm ông Ánh cho nội. May ra ông ấy có cách cứu kịp.

Ông Ánh là một tay chuyên nuôi và luyện ngựa đua. Những con ngựa đoạt giải trong trường đua Phú Thọ, đa số được ông tập luyện. Các chủ ngựa và các tay máu mè cá ngựa đều biết tiếng ông.

Bình cũng không lạ gì ông Ánh. Ông ở đầu xóm trong, cách nhà Bình chừng non cây số. Nghe đến tên ông Ánh, Bình không chần chờ gì cả. Anh đi liền ra cổng phóng mình vào trong đêm. Mới được một quãng, Bình chợt nghe tiếng Thảo gọi :

— Anh Bình, anh chạy đi đâu thế ?

Thì ra Bình đã qua cửa nhà Thảo mà không để ý. Thảo cũng mới về tới, thấy Bình cắm cổ chạy qua nên ngạc nhiên hỏi. Không thấy Bình trả lời, cô liền đuổi theo sau. Đuổi kịp Bình, Thảo gắng hỏi :

— Anh Bình, có chuyện gì nói cho Thảo biết với !

Bình vẫn vừa chạy vừa nói :

Con Long mã... nó sắp chết... Bình đi tìm ông Ánh đến chữa cho nó đây.

Nghe con Long mã sắp chết, Thảo cũng hoảng hốt không kém. Cô thốt kêu :

— Trời !

Và cố gắng chạy theo Bình. Hai người không nói gì với nhau nữa, ngậm hơi để chạy. Chỉ còn một khúc rẽ nữa thì tới nhà ông Ánh. Bỗng cô tiếng còi huyết lên bên vệ đường. Bình quay đầu nhìn sang.

Thằng Tân mập không biết đi đâu về, hai tay móc hờ vào túi quần theo dáng điệu của các tay anh chị trên màn ảnh khi cần làm ra bộ bình tĩnh. Hắn lừng khừng hỏi :

— È, chạy đi đâu đó ? Bộ nhà tụi bay bị cháy hay sao chớ !

Bình không thêm đáp, cứ cắm đầu chạy miết. Nhưng Thảo chậm lại, trả lời hắn vài câu. Hắn nhún vai nói :

— Ông Ánh, ông làm gì có nhà. Tao mới vừa gặp ông đi tới nhà chú Năm Sừng đây mà.

Chú Năm Sừng là một tay dò-kê nhiều kinh nghiệm. Tên chú gắn liền với tên những con ngựa đoạt giải ở trường đua, nên việc ông Ánh tới lui nhà chú Năm không có gì lạ.

Thảo liền đuổi theo Bình cho anh biết điều Tân vừa nói. Tuy không mấy tin tưởng ở Tân, Bình cũng nghe theo.

Không lưỡng lự, Bình vượt qua lối rẽ vào nhà ông Ánh, để chạy thẳng đến nhà chú Năm Sừng.

Đến nơi, thấy nhà chú Năm đóng kín cửa, Bình đã chột dạ. Chú đã ngủ rồi, hay chú đi chơi đâu với ông Ánh ? Dù sao, Bình cũng cứ gõ cửa. Gõ tới hai lần, mới nghe giọng ngái ngủ của chú Năm hỏi ra :

— Ai đó ?

— Dạ em !

Chú Năm gắt :

— Mà mày là thằng nào ?

— Thừa là Bình, cháu của Hai Lâm.

Chú Năm mở cửa, nhìn Bình :

— Gì đó ?

— Em đi tìm ông Ánh. Ông có đây không chú ?

Chú Năm đồ quạu :

— Ông không có đây. Vậy mà đêm hôm, tụi bay cũng đến phá giấc ngủ của người ta.

Thảo tiến lên.

— Xin lỗi chú Năm vậy... Tại con ngựa của nội anh Bình bị đau nên tụi em đi kiếm ông Ánh tới cấp cứu dùm...

Nhưng Bình đã nắm tay Thảo lôi đi. Anh không có thì giờ để phân trần vì tính mệnh con Long mã cần hơn cả. Bình không phiền gì chú Năm đã bắn gấu vì bị phá giấc ngủ, cho bằng giận thằng Tân mập. Anh bậm môi, nghĩ :

— Đáng lý mình phải đề phòng nó mới phải. Thế là bị thằng khôn ấy lừa cho một vố !

Bình kéo Thảo chạy quay trở lại. Thảo hỏi :

— Chạy đi đâu bây giờ, anh ?

— Đến nhà ông Ánh chớ còn đi đâu nữa !

Lần này Bình được bà Ánh ra mở cửa. Bà cho biết ông Ánh vừa mới đi khỏi.

Thấy Bình sưng người khi hay tin ông Ánh vắng nhà, bà Ánh tiếp :

— Ông chỉ vừa mới đi cách đây năm phút thôi. Giá các cháu tới sớm hơn chút nữa thì gặp rồi. Mà hai cháu kiếm ông có chuyện chi ?

Bình đáp :

— Dạ thưa bác, nội cháu có chút việc cần nhờ đến bác trai. Vậy khi nào bác trai về, xin bác nói dùm, là đảng cụ Lâm mời bác đến ngay cho.

Bình lo lắng tiếp :

— Mà thưa bác, bác biết chừng nào bác trai về không ?

— Ờ không chừng cháu à. Có thể là chỉ độ nửa giờ thôi.

Nửa giờ nữa cũng quá trễ mất rồi ! Bình và Thảo cảm lạnh quay về, lòng se thắt vì lo lắng. Hai đứa không còn nhớ rõ họ đã đi hay đã chạy. Chỉ biết khi về gần tới nhà thì thằng Tân mập vẫn còn lảng vảng đứng đợi. Chắc nó muốn biết rõ kết quả sự si gặt của nó ra sao, nên vừa thấy Bình với Thảo, nó cười hỏi :

— Tụi bay có gặp ông Ánh chưa ?

Bình giận uất người. Anh nhảy chồm tới và dúi thẳng Tân mập to con hơn, nó cũng bị Bình xô ngã và đè lên người thúi xuống.

Thảo hoảng hốt chạy lại can :

— Anh Bình ! thôi đi, anh Bình !

Cô bé nắm được giây lưng Bình cố sức kéo ngược lại.

Thằng Tân mập nhân cơ hội đó đã vùng dậy được và bỏ chạy nhưng vẫn lớn miệng hăm he chửi rủa.

Bình vẫn còn run vì giận. Thảo biết rằng không nên nói gì nhiều lúc bấy giờ. Cô chỉ nhẹ nhàng nắm tay Bình dắt anh về nhà.

Bình đi thẳng ngay vào chuồng ngựa. Cụ Lâm vừa thấy mặt cháu đã hỏi :

— Thế nào, cháu ?

Bình thở dài :

— Ông Anh không có nhà nội à. Có lẽ phải nửa giờ nữa ông mới về tới.

Cụ Lâm thần thờ nhắc lại :

— Nửa giờ nữa ! Không chắc có còn kịp...

Bình đến gần con Long mã. Con ngựa thấy Bình cổ ngóc cổ lên nhìn như có ý nói :

« Cậu với tôi, chúng ta đã từng thân thiết với nhau biết bao nhiêu »

Rồi nó gục đầu xuống, thở từng hơi thoi thóp. Bình vuốt ve nó, nước mắt chảy tràn trề. Anh biết nó sẽ chết, và giận mình không có cách nào cứu thoát nó được. Anh quay lại nhìn ông nội, muốn nói với ông mà nỗi tiếc thương dâng lên nghẹn họng không thốt ra lời.

Cụ Lâm hẳn cũng đoán được Bình muốn nói gì, nên cụ mếu máo nói :

— Vô phương rồi cháu ạ. Nó chết mất... Nó đang hấp hối đấy...

Cụ bùm tay che mặt và quay ra, như không muốn nhìn con vật thảo yêu trong giây phút tử biệt.

Thảo đứng cách Bình vài bước, dòng lệ chảy dài trên má, lặng nhìn Bình nghẹn ngào vuốt ve con Long mã cho đến khi hơi thở của nó lịm tắt.

CHƯƠNG VIII

Con Long mã chết đã được hơn một tuần !

Cuộc sống trong gia đình cụ Lâm, cũng đổi khác. Bình phải bỏ cuộc cắm trại với các bạn, nhưng không vì thế mà buồn. Anh tự nhủ, như một người lớn, rằng : « vận đen rồi cũng có lúc qua đi ». Con Long mã đã chết rồi, có tiếc thương cũng không thể làm nó sống lại được. Điều đáng lo bây giờ là cụ Lâm. Mới một tuần lễ, mà cụ Lâm nom khác hẳn đi. Trước kia, cụ luôn luôn vui vẻ, hay nói những lời bông đùa, thì bây giờ cụ làm lì, buồn bã, cần cỗi như già thêm mười tuổi nữa. Mất con Long mã, cụ Lâm mất hẳn lẽ sống. Cụ không còn ngựa để chạy xe nữa !

Bà con lối xóm nhiều người có lòng tốt hiểu biết hoàn cảnh của cụ muốn giúp đỡ nhưng cụ Lâm tự ái không nhận. Cụ không muốn mang nợ. Hơn nữa, kiếm ra được con ngựa chạy xe đâu phải chuyện dễ. Ít nhất cũng phải có năm sáu ngàn đồng mới tậu nổi. Mà số tiền đó, đối với cụ, là cả một vấn đề nan giải.

Bởi vậy cụ Lâm cứ ngồi lặng cả ngày, nghiền ngẫm nỗi tru truat của mình. Thấy ông nội biếng ăn, ít nói, Bình rất buồn. Anh không biết phải an ủi ông cách nào, và dần ra khổ sở thấy mình trở nên vô dụng.

Chiều đến, đề khuấy khuấy nỗi bực dọc, cụ Lâm chống gậy ra khỏi nhà, đi lang thang quanh xóm. Bình cứ phải theo rồi phía xa xa đề canh chừng cho ông. Anh thầm bảo : « Tội nghiệp nội ! Minh phải đề phòng những bất trắc kéo còn gặp xui xẻo nữa thì khốn ! »

Một chiều, vào buổi hoàng hôn nhập nhoạng, Bình cũng đi theo coi chừng cho ông. Cụ Lâm theo thói quen hằng thường ra chỗ sạp báo quen ở đầu phố. Bình theo ông cách một quãng xa, chợt thấy trên vỉa hè đối diện có một nhóm ba người : chủ Hai hàng thịt, thằng Tân mập con chú, và ông Mạnh, đang tụm nhau bàn tán.

Điều làm Bình nghi ngờ là khi vừa thấy bóng cụ Lâm đi bên này hè phố, họ tản vội đi, chỉ để chủ Hai hàng thịt đứng lại.

Bình tự hỏi : « Họ đang mưu mô gì đây ? » Quả nhiên, khi cụ Lâm bước xuống hè bang qua đường đề sang sạp báo đầu hè bên kia, thì chủ Hai cũng tiến đến, tươi cười, vồn vập chào đón cụ Lâm. Chẳng biết chủ nói những gì mà thoát đầu cụ Lâm còn tỏ vẻ lưỡng lự, nhưng rồi .. Bình lạ quá thấy cụ chia tay ra cho chủ Hai nắm như một đôi bạn thâm giao lâu ngày mới gặp.

Bình tưởng đầu mình mơ ngủ. Anh nghĩ : « Có lẽ nào chủ Hai lại bắt bớ với ông mình. Chắc là chủ có mưu mô gì đây ! Minh phải khám phá ra mới được ! ».

Nghĩ thế Bình tìm ra được một kế. Anh đi lại sạp báo mua tờ Tin Sớm, tờ báo cụ Lâm vẫn quen đọc. rồi đem tờ báo đó lại. Bình sẽ vô nói : « cháu vừa đi qua sạp báo, bà bán báo gửi cho ông đây. »

Như vậy Bình sẽ có cơ đến gần hai đối thủ xem họ nói những chuyện gì.

Đề cho có vẻ tự nhiên, Bình mở tờ Tin Sớm ra coi những giồng chữ Tit và hình ảnh thời sự đáng nơi trang nhất, và bỗng sững người lại

Một bức hình... phía cuối trang báo... chụp Thúy-Liêu đang tú trên xe thổ mộ bước xuống theo sau là các anh em trai của nàng. Trên xe có cả Bình, Cụ Lâm và Thảo nữa !

Bình đọc nhanh dòng chữ ghi ở dưới :

« Những nghệ sĩ tài ba ».

Anh gật gù : « Đúng lắm ! Ban nhạc Hương-Giang đáng là một ban nhạc tài ba ! ».

Rồi Bình tò mò đọc tiếp xuống dưới bài : « Từ ở xứ Thủy Dương cát trắng vô Saigon... »

XEM TRANG 46

NĂM Giáp Thân (1284) trước đình làng Phù-Ứng, huyện Mỹ-Hào tỉnh Hải-Dương, nhân dân tụ họp đông đúc để xem tờ hịch của Hưng-Đạo-Vương. Bà Phạm-Mẫu đọc xong tờ hịch, cảm thù giặc Nguyên lại lo sợ cho tương lai đất nước. Khi trở về nhà, trời đã tối, bà đứng ngoài cửa chờ con.

Đang xa, một thanh niên ngoài 20 tuổi, diện mạo khôi ngô, thân thể vạm vỡ, vai mang cung tên, tay xách mấy con chim rảo bước về nhà. Phạm Mẫu chạy lại đỡ lấy chim rồi nói: « Hôm nay con về muộn quá, Mẹ mới đọc tờ hịch của Ngài Hưng-đạo-Vương, được biết Thoát Hoan đã dẫn 50 vạn quân Nguyên sang xâm chiếm nước ta. Vậy con phải đi tòng quân đánh giặc để cứu nước ».

Những lời nói sốt sắng ấy làm cho chàng thanh niên cảm động, im lặng rồi đáp: « Mời mẫu thân hãy vào trong nhà ».



NGƯỜI M

Hai mẹ con cùng đi vào túp lều tranh. Bà Mẹ thở dài và nói lớn: « Phạm-ngũ-Lão, mày không thể do dự được nữa, ngày mai mày phải đi tòng quân ! »

Phạm-ngũ-Lão đáp: « Thừa mẹ, con mồ côi cha từ thuở lên ba, được mẹ nuôi cho ăn học. Nay mẹ đã tuổi già sức yếu, nếu con đi xa thì còn ai nuôi mẹ. Con đang nghĩ cách nhờ người lo việc nhà và nuôi giùm mẹ chứ việc nước đã có nhiều người lo còn việc gia đình này chỉ có một mình con. Phạm Mẫu tức giận nói:

« Con đã nghĩ sai rồi, nếu giặc Nguyên chiếm đất nước này, thì lúc bấy giờ con có được ở yên trong túp lều này để nuôi mẹ không? Quốc gia tồn vong, thất phu hữu trách». Huống gì con đang tuổi thanh niên, lại quên bổn phận làm dân, quý mẹ hơn



CAO CẢ

quốc-gia sao? Nhưng thôi mẹ chẳng nói nhiều, làm dân phải hy sinh vì nước, việc mẹ con chờ lo đến nữa.

Qua sáng hôm, Phạm ngũ Lão thức dậy, thấy cửa buồng mẹ đóng kín, chờ một hồi lâu chẳng thấy tiếng động, kêu gọi không có tiếng đáp lại, ông vội phá cửa vào, thấy mẹ đã treo cổ tự tử. Trên bàn có mấy câu: "Con hãy làm sao cho mẹ vui lòng nơi chín suối mà không phải thẹn mặt với cha con".

Phạm ngũ Lão mở dây đỡ mẹ xuống, kêu khóc rầm rì. Những người xóm giềng chạy đến giúp đỡ, lo việc tang lễ và tổng táng Phạm Mẫu rất chu tất.

Tháng 9 năm Giáp-Thân, Hưng-đạo-Vương dẫn quân từ Vân Đồn đến làng Kiếp-Bạc để chống giữ giặc Nguyên. Khi đi ngang qua làng Phù-Ứng, những người lính đi dẹp đường bỗng thấy một thanh niên ngồi giữa hàng đàn sọt tre. Quân lính hò hét, thanh niên vẫn không nhúc nhích. Một người cầm giáo đâm vào đùi

chảy máu, thanh niên vẫn ngồi yên. Lấy làm lạ, chúng liền báo với Hưng-đạo-Vương, Ngài truyền gọi thanh niên đến hỏi. Người ấy thưa: "Tôi tên là Phạm-ngũ-Lão, người làng Phù-Ứng, muốn ra đánh giặc cứu nước nhưng vì không được ai tiến dẫn, phải lập kế này để được yết kiến đại Vương".

Hưng-đạo-Vương khen ngợi vô cùng, cho lên ngựa đi theo về dinh. Trong một cuộc thi tài tại Diên-võ-Trường, Phạm-ngũ-Lão chiếm giải nhất trong các môn võ nghệ, chỉ thua Yết-kieu về môn nhảy cao. Từ hôm ấy, đêm nào Phạm-ngũ-Lão cũng buộc hai túi cát vào chân để tập nhảy. Qua kỳ thi võ lần thứ hai, Phạm-ngũ-Lão nhảy cao hơn Yết-kieu. Hưng-đạo-Vương và các tướng khen ngợi là người có chí tự cường, chẳng chịu thua ai.

Tháng chạp năm Giáp-thân (1284) Thoát-Hoan dẫn 40 vạn lục quân tinh nhuệ đánh vào Lạng-Sơn; Toa-Đô dẫn 10 vạn thủy quân đánh vào Chiêm-Thành.

Hưng-đạo-Vương điều khiển các tướng chống cự. Vì quân Nguyên quen việc chiến trận đã từng thắng nhiều nước ở châu Âu cũng như châu Á, nên khi mới giao chiến quân ta thua liên tiếp. Hưng-đạo-Vương phải lui về Vạn-kiếp, vua Trần nhân Tôn lo ngại, cho vời Hưng-đạo-Vương đến bảo rằng: "Thế giặc mạnh lắm, chống với nó thì dân nguy, hay Trẫm chịu hàng để cứu muôn dân".

Hưng-đạo-Vương đáp : « Bệ hạ nói câu ấy thật là nhân đức, nhưng giang sơn xã tắc thì sao ? Nếu muốn hàng, xin Bệ hạ hãy chém đầu tôi trước rồi hãy hàng sau ».

Vua Nhân Tôn yên tâm khi thấy tướng sĩ và nhân dân đều quyết tâm đánh giặc, người nào cũng lấy mực thíc vào cánh tay hai chữ « Sát Đát » nghĩa là giết quân Mông Cổ. Thoát Hoan tiến quân đến gần Thăng Long, dùng súng đại bác bắn vào trại quân ta. Hưng-đạo-Vương rước thượng hoàng và vua Nhân-Tôn chạy vào Thanh-Hóa.

Trần-binh Trọng ở lại miền Bắc, đánh nhau với giặc bị bắt nhưng không chịu hàng.

Bấy giờ thế lực quân Nguyên mạnh lắm. Toa - Đô, Ô-mã-Nhi, Đường-ngột-Ngại ở miền Nam đánh ra Nghệ-An. Nước nhà nguy biến vô cùng. Trần-Kiến trấn thủ Nghệ-An hàng giặc, các tên phản quốc như : Trần-ích-Tắc, Trần-tu-Viên, Lê-Tắc đều chạy theo quân Nguyên. Hưng-đạo-Vương sai thượng tướng Trần-quang-Khải và Phạm-ngũ-Lão đem quân vào giữ Nghệ-An. Toa-Đô không đánh nổi liền dẫn quân xuống thuyền vượt bể ra Bắc hợp binh với Thoát-Hoan.

Quân Nguyên thất bại, tức giận lắm nên đóng thêm chiến thuyền, tăng thêm quân mã để sang báo thù.

Qua tháng 1 Đinh-hợi (1287) Hốt-tát-Liệt sai con là Thoát-Hoan làm đại nguyên súy cùng các tướng, Ô-

mã-Nhi, A-bát-Xích, Áo-lỗ-Xích, Trình-bằng-Phi, Phàn-Tiếp... dẫn hơn 30 vạn quân sang đánh nước ta.

Quan trấn thủ biên thủy phi báo về Thăng-Long, các quan xin tuyển thêm binh, Hưng-đạo-Vương nói : « Binh cốt giỏi chứ không cốt nhiều. Nếu nhiều mà không giỏi thì 100 vạn quân cũng vô ích ».

Khi mới giao chiến, thế lực quân Nguyên mạnh lắm, quân ta chống không nổi. Hưng đạo Vương phải rút quân về giữ Thăng-Long rồi rước Thượng hoàng và vua Nhân-Tôn vào Thanh Hóa. Thoát Hoan đánh phá Thăng Long không được, đóng quân ở Vạn-kiếp, Chí-linh, Phả-lại, sai tướng Ô-mã-Nhi đem quân đi đón đoàn thuyền lương của Trương-văn-Hồ tải lương từ bên Tàu qua tiếp tế. Tướng Trần-khánh-Dur dùng kế phục binh lấy hết các thuyền lương và rất nhiều khí giới của Trương-văn-Hồ.

Được tin mất hết lương thực, quân Nguyên náo động, Thoát Hoan sai Ô-mã-Nhi, Phàn-Tiếp rút thủy quân về trước rồi lục quân sẽ rút sau.

Hưng đạo Vương sai Nguyễn-Khoái đem quân lên thượng lưu sông Bạch-Đằng, kiếm gỗ đẽo nhọn bịt sắt đóng khắp dòng sông rồi phục binh chờ nước thủy triều lên thì đem quân khiêu chiến. Lại sai Phạm-ngũ-Lão, Nguyễn-chế-Nghĩa dẫn quân mai phục ở ải Nội Bàng (Lạng-Sơn) chờ quân Nguyên.

Hưng đạo Vương tiến lên đánh giặc, nghe báo tin Ô-mã-Nhi đã kéo quân về đến Bạch Đằng, Ngài khích lệ quân sĩ và chỉ xuống sông Hát mà thể :

« Trận này không phá xong giặc Nguyên thì không qua sông này nữa. »

Tháng 4 năm 1285 Trần nhật Duật đánh bại quân Toa-Đô ở cửa bể Thiên-Trường.

Trần-quang-Khải, Phạm ngũ Lão từ Nghệ-An dẫn quân xuống thuyền vượt bể đuổi theo quân Toa-Đô. Đến bến Chương Dương, hai người xông vào trại giặc, Toa Đô và Ô mã Nhi không địch nổi, phải bỏ thuyền chạy lên bờ, Phạm-ngũ-Lão nhảy lên mình ngựa, đi trước sĩ tốt đuổi quân Nguyên chạy dài đến thành Thăng-Long.

Trần-quang-Khải và Phạm-ngũ-Lão đem quân vào Thăng-Long rồi báo tin thắng trận về Thanh-Hóa. Hưng đạo Vương đem quân ra Tây-kết (Hưng-Yên) đánh Toa - Đô, quân Nguyên đại bại, Toa - Đô bị bắn chết, Ô-mã-Nhi lên xuống thuyền về Tàu.

Hưng - đạo - Vương kéo quân tiến đánh Thoát-Hoan, Thoát-Hoan đại bại chạy đến

Vạn - Kiếp gặp phục binh của Phạm - ngũ - Lão, Nguyễn - Khoái, quân Nguyên chết quá nửa. Tướng giặc là Lý Hảng bị Phạm ngũ Lão bắn chết. Thấy Phạm ngũ Lão đuổi gấp quá, Thoát Hoan chui vào ống đồng đề lên xe bắt quân kéo chạy. Về đến gần châu Tư-Minh, Thoát-Hoan lại gặp hai tướng Hưng-võ-Vương Nghiễn-Hưng và Huệ-vương-Úy (con của Hưng đạo Vương) đánh cho một trận, Lý Quán bị tên chết, Thoát Hoan, A-bát-Xích, Phàn Tiếp chạy thoát về Tàu.

Hốt tất Liệt thấy thái tử Thoát Hoan bại trận, sai Phàn Tiếp, Tích-lệ, Cơ Ngọc, Ô-mã-Nhi đem quân phục thù. Nguyễn Khoái đem thủy quân khiêu chiến, Ô-mã-Nhi đuổi theo, khi nước thủy triều xuống, quân Nam đánh quật lại, chiến thuyền quân Nguyên bị chạm vào cọc chết và đắm rất nhiều. Các tướng giặc đều bị bắt tại trận. Trận đại chiến



Bạch-Dằng này xảy ra tháng 3 năm Mậu-Ti (1288)

Thoát Hoan cùng các tướng Trình Bằng-Phi, A-bát-Xích, Ao-lỗ-Xích, Trương Quân, Trương Ngọc dẫn quân chạy về Tàu khi đến ài Nội Bàng, gặp phục binh của Phạm ngũ Lão đồ ra đánh. Trương Quân đi đoạn hậu bị chém chết. Các tướng A-bát-Xích, Trương Ngọc bị bắn chết. Thoát Hoan và Trình-bằng-Phi chạy đường tắt về Tàu.

Phạm ngũ Lão được phong Đại tướng quân lĩnh Thánh dực quân mã. Hưng đạo Vương đem con gái thứ hai gả cho.

Từ khi quân Nguyên thua chạy về Tàu, phía Bắc nước ta được yên nhưng phía Tây Nam thường bị quân Ai-Lao quấy nhiễu. Nhiều lần vua Trần Nhân Tôn, Trần Anh Tôn thân chinh nhưng vì đường sá khó khăn rừng núi hiểm trở nên không dẹp xong.

Đời vua Trần-Anh-Tôn, Phạm ngũ

Lão đứng đầu hàng võ, nên dẫn quân đi đánh nước Ai-Lao.

Có lần quân địch dùng mấy trăm con voi xông trận, ông trá bại, để dụ đàn voi vào những nơi đã đào hố sẵn, trải phen tre và cỏ lên trên. Hàng trăm con voi sa xuống hố, các con khác quay lại giầy kéo lên quân Lão, Phạm ngũ Lão đem quân đuổi theo phá tan được sào huyệt của giặc. Từ đó Ai Lao không sang quấy nhiễu nữa.

Ông Phạm-ngũ-Lão xuất thân là một học trò nghèo, con nhà bình dân Ông là một dũng tướng và còn là một văn sĩ, có nhiều bài thơ còn truyền tụng đến bây giờ.

Ông rất được quân sĩ mến phục và nghe lệnh của ông vô cùng. Người đời bấy giờ gọi quân lính của ông là "Phụ tử chi binh".

Chính bà mẹ của ông; bà mẹ hiền giàu lòng yêu nước đã đào tạo nên bậc danh tướng anh hùng ấy.

Thái-Sơn (sao lục)

TẤM THẨM CỨU MẠNG

TIẾP TRANG 15

vở lợi ích của nghề nghiệp anh đã hiến sức mệnh của việc làm, Anh không bị bọn cướp giết chết, công ơn đó đều nhờ nơi lòng chân thành yêu thương của em. »

Thế mới hay trước quyền là hư ảo, tình yêu là sức mệnh có thể chuyển hoá cả cuộc sống.

Nhân dịp hoàng - tử thoát nạn trở về đoàn tụ với gia đình, đức vua cho mở hội mừng bảy ngày liên tiếp, để quần thần và dân chúng đều được nghỉ ngơi trong những ngày vui mừng của hoàng gia.

hai anh em

BÀ Hai đang làm cơm dưới bếp thì nghe phía sau có tiếng khóc rấm rức, bà liền quay người lại, hỏi :

— Sao con khóc đó, Vân ?

Bé Vân — tên đứa trẻ đang khóc — nghe mẹ hỏi càng nức lên nhiều hơn. Bà Hai phải bỏ dở công việc, đến bên con, âu yếm :

— Gì thế con ? Nói cho mẹ nghe đi.

Bé Vân được vỗ về, nên nín khóc, nhưng vẫn còn ăm ức :

— Dạ ... anh Tân ... anh ...

— Anh làm sao con ?

— Dạ ... anh ... đánh con ... hu... hu...

Bà Hai ôm con vào lòng, lấy khăn lau nước mắt cho bé :

— Thôi con nín đi. Để mẹ hỏi anh Tân tại sao anh đánh con. Nói đoạn, bà quay ra phía cửa sổ, gọi :

— Tân ơi ! Vào mẹ bảo.

Tân như đoán biết trước giờ phút này, nên chạy nhanh vào nhà. Bà Hai gọi Tân đứng một bên và chỉ bé Vân, bà hỏi :

— Tân ! Sao con đánh em ?

— Con đâu có đánh nó, con... đá nó thôi !

— Mà sao con đá em ?

— Dạ... tại nó cộc đầu con.

Nghe Tân nói thế, bé Vân chồm dậy cãi :

— Anh vu cáo tôi hả ? Anh đá tôi trước, tôi mới... cộc đầu anh chứ !

Bà Hai bật cười :

— Thôi, hai con đừng cãi nhau nữa. Nín đi, nghe mẹ nói này !

Hai đứa trẻ nghe lời, không dám nói năng gì nữa...

— Tân, Vân, hai con ! Hai con là anh em ruột thịt, thì phải yêu mến nhau chứ, sao lại đánh lộn mãi thế ? Hai con ghét nhau lắm à ! Đây là lần đầu, mà cũng là lần cuối, mẹ cấm hai con không được đánh nhau nữa. Nếu cãi lời, mẹ sẽ cho Tân hoặc Vân theo chú Phong lên Đà Lạt để hai đứa xa nhau, không còn xích mích nữa !

Hai đứa trẻ cúi đầu, tỏ vẻ vâng lời.

Vừa lúc ấy, bên ngoài có tiếng gõ cửa.

Hai đứa chạy vụt ra một lượt :

— A ! Chú Phong...

— Mẹ cháu vừa nhắc đến chú là chú đến ngay...

Chú Phong tươi cười xoa đầu Tân và bồng bé Vân trên tay. Bà Hai cũng vui không kém, bước ra chào người em chồng. Chú Phong cũng chào đáp lễ và cất giọng hỏi :

— Anh Hai đâu chị ?

— Nhà tôi vừa mới đi phố đó chắc cũng sắp về. Mời chú vào nhà...

— Cảm ơn chị ạ !

Tân và bé Vân vẫn không rời tay chú Phong. Chúng huyên thiên kể chuyện học hành của mình cho chú nghe. Chúng lại hỏi những cảnh đẹp ở Đà Lạt, nơi nào có suối, nơi nào có thác. v. v... khiến chú Phong không kịp trả lời.



Sau đó, chú mở va ly ra, lấy hai con búp bê Nhật và một bọc kẹo chia phần cho hai cháu. Chú nói :

— Đây là phần Vân ! Đây là phần Tân. Đồng đều cả lòng nhé.

— Vâng, chúng cháu cảm ơn chú ạ ! Chú Phong xoa đầu hai đứa :

— Hai cháu ngoan quá . . .

Bà Hai cũng vừa bước lên, nghe chú Phong bảo thế, bà bĩu môi, bảo :

— Ấy, chú Phong lại lắm rồi. Hai đứa là anh em ruột mà đánh nhau suốt ngày, thế là ngoan sao ?

Tân và bé Vân cùng đỏ mặt, vội nhìn sang phía khác, Bà Hai tiếp :

— Cũng chính vì thế mà tôi muốn khi chú trở về Đà Lạt, chú dẫn Tân hoặc Vân theo cùng cho chúng xa nhau, không còn đánh nhau nữa . . . Chú Phong cười :

— Vâng, em sẽ dẫn Tân đi theo cùng...

Tân nghe vậy, nhảy cồm lên. Còn bé Vân thì mếu máo toan khóc. Chú Phong dịu dàng :

— Thôi, chú nói chơi đấy. Nín đi, khóc xấu lắm ...

Thế là bé Vân tươi ngay nét mặt và chạy quanh nhà đùa giỡn như thường .

Tưởng có chú Phong về, Tân và bé Vân sẽ nô đùa trong hòa thuận, nào ngờ, chỉ hai mươi phút sau, bà Hai lại mục đích rõ ràng hai đứa đang dâng cơ toan đánh lộn. Bà Hai tức

quá, gọi chúng vào phòng, mắng cho một trận và quyết định sẽ cho Tân theo chú Phong về Đà Lạt.

Khi ông Hai về, nghe bà Hai mách lại những điều trên, ông cũng bằng lòng đày Tân đi xa. Ông Hai bảo:

— Chúng đánh nhau mãi. Không sao can thiệp hoài được, chỉ bằng cho Tân đi Đà Lạt, trước nhất để hai đứa xa nhau không ấu đả nữa, sau là nhờ không khí trong sạch ở đó, giúp Tân thêm sức khỏe vì nó ốm yếu luôn.

Thế là vài hôm sau, Tân theo chú Phong về miền cao nguyên. Lần cuối nhìn mái nhà thân yêu cũ, Tân thấy bùi ngùi. Chiếc xe chuyển bánh. Tân giờ tay vẫy Ba Mẹ lần chót ...

∴

Đến Đà Lạt, chú Phong dẫn Tân đi dạo khắp thành phố cao nguyên. Tân say mê với những phong cảnh mà từ lâu rồi nó thường hay ao ước khi đọc qua sách vở báo chí nói về miền Cao nguyên trù phú này.

Hơn hai giờ sau, chú Phong và Tân mới về nhà. Nhà chú Phong ở cách chợ Đà Lạt không bao xa, vì vậy nơi này chẳng đến nỗi trống vắng lắm ...

Buổi chiều. Bầu trời thấp xuống với những đám mây màu xám đục. Sương mù giăng đầy cả một vùng núi xa. Thỉnh thoảng vài cơn gió lạnh kéo đến, vờ qua khung cửa, như muốn đem buốt lạnh đến tất cả sinh vật.

Tân vẫn ngồi đó. Đôi mắt lơ hững qua từng trang báo.

Căn phòng im lặng, thứ im lặng mà Tân chưa bao giờ chịu đựng. Chú Phong đi làm chưa về. Những người khác trong nhà cũng đi vắng cả ...

Tân không biết làm gì cho qua thời giờ. Đùa giỡn chẳng? Đùa giỡn với ai đây? Dâu có ai ở miền này quen biết Tân. Tự nhiên, Tân nghe bơ vơ lạ. Những dòng chữ, những hình ảnh của sách báo không còn đủ sức quyến rũ đôi mắt nó nữa. Tân đứng dậy, tiến lại bên cửa sổ.

Nơi này, nhìn ra ngoài, Tân thấy những con đường đất đỏ chạy ngoằn ngoèo, ngút mắt. Tân chợt ước muốn có một người bạn — người bạn thân cùng Tân chạy trên con đường đó, chạy mãi đến khu rừng thông xanh lá đàng xa thì thôi. Nhưng một lần nữa Tân lại thất vọng. Lần đầu tiên trong đời Tân phải chịu những buồn chán bứt rứt. Tân lại quay vào nhà, buông mình xuống chiếc ghế bố, lặng im.

Rất lâu, Tân vẫn còn nằm đấy, giấc ngủ không sao khép chặt đôi mắt nó được, mặc dầu nhiều lần, nó nghe đôi mi sụp xuống nặng trĩu. Nhìn những tấm ảnh treo trên tường, bỗng dưng, Tân bắt gặp một hình ảnh quen thuộc ngày nào. Phải rồi, hình ảnh ấy, chính là nguyên nhân nỗi buồn của Tân hiện tại. Bé Vân trời ơi! Bé Vân của anh. Sao bé nhìn anh dữ vậy? Bé không nhận ra anh sao? Bé lại cười

nữa, ôi ! đẹp làm sao nụ cười thơ ngây ấy. Bé Vân, lại đây với anh, anh là Tân đây...

Tân như mơ màng với hình ảnh bé Vân đến quên cả thực tại. Lát sau chừng nghe mình vô lý trong câu nói như mê sảng Tân mới im lặng gục vào đôi tay. Tự dưng, hơn lúc nào hết, niềm nhớ thương bé Vân càng lúc càng sôi động trong Tân.

Tân muốn khóc lên, khóc lên thật to trong căn phòng, để tỏ lòng hối hận khi nhớ đến những hành động hiếp đáp bé Vân ngày xưa. Ngày xưa mà không, không xưa lắm đâu, chỉ mới đây thôi.

Bé Vân ơi ! Tha lỗi cho anh nhé ! Anh đã không thương em còn hiếp đáp em mãi, đũa em mà đáng lẽ anh phải thương mến suốt đời. Bé tha lỗi cho anh không ? Anh sẽ xin với chú Phong để về ngay Sài Gòn, ừ, về ngay Sài Gòn nội trong nay mai. Bé chờ anh nhé. Bây giờ anh đang nhớ Bé lắm đây, Bé biết không ? Bé yêu của anh ơi ! ...

Đang suy tư trong mơ màng, chợt có tiếng chân nện mạnh bên ngoài ngưỡng cửa, Tân chợt giật mình chồm dậy ...

Qua khung cửa kính, Tân thấy loáng thoáng ba bóng người, hai lớn, một bé. Ai ? Câu hỏi đột ngột này đã đột ngột đập mạnh vào trí óc Tân. Ăn cướp chăng ? Ừ, biết đâu bọn này là bọn cướp thừa cơ nhà đi vắng cả, đến uy hiếp Tân để đoạt của ! Nghĩ đến

đây, Tân chột rùng mình, cùng lúc như hình ảnh khảo tra tàn nhẫn của bọn cướp qua những chuyện trình thám Tân đã đọc qua, làm Tân nghe tim mình đập mạnh. Tân nhè nhẹ tiến lại góc phòng, tay thủ sẵn một thanh củi đòn hơi to.

Trong lúc ấy, ba bóng lại vẫn qua lại chầm chậm. Hai bóng lớn cúi sát đầu thì thầm ... rất lâu ... Tân hồi hộp vô song ... chợt có tiếng nói :

— Ba ơi ! Tớ ở chỗ chưa Ba ?

Tân nghe máu chạy rần rật trong đầu khi tiếng nói vừa thoát vào thính giác của nó. Tiếng nói trong trẻo và ngây thơ lạ ! Sao lại nghe dường như quen thuộc quá. Tân vội bỏ thanh củi đòn xuống, đôi môi bỗng thành hình một nụ cười khi nghĩ đến hành động của mình vừa rồi. Du khách có lẽ từ xa đến tìm nhà người thân mà ngỡ là ăn cướp, thì thật là quá nhiều tưởng tượng.



Đưa tay vịn một vòng chốt cửa Tân nhìn ra ngoài vội vàng. Bỗng dưng, Tân muốn la lên một tiếng mừng rỡ, khi vừa nhận diện được những hình ảnh thân yêu nhất đời..

— Thưa Ba Má...

— Ô kìa ! Anh Tân ... Anh ...

— Bé Vân của anh.

Vòng tay Tân như muốn siết chặt lấy thân hình đứa em trai kháu khỉnh dễ yêu, mà lúc này chính hình ảnh này đã quẩn lấy óc Tân.

Thì ra ba du khách này chính là ông Hai, bà Hai và bé Vân. Sở dĩ sự có mặt đột ngột này là do sự thúc đẩy cấp bách của bé Vân. Bé Vân cũng như Tân - đã sống những ngày buồn tẻ và vô vị. Từ khi Tân ra đi bé Vân cảm thấy mình như thiếu vắng một cái gì không sao diễn tả được. Những trò chơi, những đùa giỡn tinh nghịch, tất cả đã vô vị đối với Bé. Bé phải chơi đùa một mình. Chơi riết rồi chán, bé buồn như muốn khóc vậy.

Một hôm, vì quá nhớ anh Tân, Bé liền bạo dạn xin mẹ đưa đi Đà Lạt ngay. Bà Hai, lúc đầu còn hơi ngạc nhiên, nhưng sau đó nhờ thấu hiểu tâm lý trẻ con, bà liền ôm Vân vào lòng hứa sẽ nói lại với ba Vân về vụ này.

Cũng may, khi biết được ý muốn của Bé Vân, thì đúng lúc ở sở Ông Hai vì lý do kỹ thuật nên tạm nghỉ ba ngày. Thế là ngay chiều hôm đó, gia đình Vân lên xe đi Đà Lạt ...

Có lẽ vì quá lâu, nên Ông Hai quên khuấy địa chỉ của Phong.

Do vậy, đã đứng trước cửa nhà chú Phong rồi mà Ông Hai vẫn chưa dám vào vì nửa tin nửa ngờ. May sao, Tân lại mở cửa gặp ngay Ông Hai đang còn phân vân với việc đi ở...

— Thôi ! Anh em bỏ nhau ra chứ. Chú Phong đâu rồi Tân ? Tân đứng lên, lễ phép :

— Dạ, chú Phong đi làm chưa về ạ !... nè kìa ! chú Phong về kìa Vân...

Theo tay Tân chỉ, Vân thoát đi thật nhanh :

— A ! chú Phong ... chú Phong ...

Chú Phong tuy hân hoan nhưng cũng hơi ngạc nhiên trước sự hợp mặt đột ngột này. Chú nhìn bé Vân hỏi :

— Bé lên đây để thăm chú phải không !

— Dạ, không đúng lắm. Đó chỉ là nguyên nhân phụ thôi.

— Chứ còn nguyên nhân chính ...

— Dạ, nguyên nhân chính là tại cháu.

Chú Phong cười :

— Cháu... làm sao ?

— Dạ... cháu...

Bà Hai nhìn chú Phong rồi cướp lời bé Vân :

— Tại... cháu nhớ anh Tân quá chớ làm sao nữa !

Chú Phong chợt hiểu ra, bật cười thật to. Chú vừa bước vào nhà, vừa lăm bắm :

— Cóm, thật là rắc rối với tâm lý trẻ con ●

Học tập
để sáng tác
hoặc
để thưởng thức
thi ca.

PHƯƠNG-PHÁP LÀM THƠ LỤC-BÁT

Bài của **LUÂN-THỦY**

TRƯỚC tiên, chúng ta cần hiểu « thơ là gì » đã. Có nhiều định nghĩa khác nhau, nhưng cũng có thể định nghĩa : Thơ là Nhạc.

Nhạc có Ký-Âm-Pháp, có thể xướng lên được.

Thơ cũng có Văn-Điệu, có thể ngâm được. Thơ là một thứ Văn-Văn, có sự phối hợp qui mô giữa những chữ Bằng Trắc, giữa những câu với nhau.

Ở đây, trước nhất nói đến thơ Việt-Nam, mà nói đến thơ Việt-Nam thì phải nói ngay đến thơ Lục-Bát. Bởi Lục là Sáu, Bát là Tám, nên ngày nay nhiều người gọi thơ Lục-Bát là thơ Sáu Tám.

ĐỊNH - NGHĨA THƠ LỤC - BÁT

Thơ Lục-Bát là một thể thơ đặc biệt, riêng của Việt-Nam. Thơ Lục-Bát có từng đôi câu một, cứ một câu sáu chữ lại đến câu tám chữ, cứ thế cho đến hết bài thơ.

Bài thơ Lục-Bát ngắn nhất là hai câu, còn muốn làm dài bao nhiêu câu cũng được. Bài thơ Lục Bát bắt buộc phải chấm dứt ở câu Bát, tức là câu tám chữ.

Thí dụ 1 : bài thơ Lục-Bát ngắn nhất, chỉ có hai câu :

*Ta về ta tắm ao ta,
Dù trong dù đục ao nhà vẫn hơn.*
(Ca-Đạo Việt-Nam)

Thí-dụ 2 : bài thơ Lục-Bát 10 câu:

*Đêm qua ra đứng bờ ao,
Trông cá, cá lặn, trông sao, sao mờ.
Buồn trông con nhện chăng tơ,
Nhện ơi, nhện hỡi nhện chờ mối ai ?
Buồn trông chênh chếch sao mai,
Sao ơi, sao hỡi, nhớ ai sao mờ ?
Đêm đêm tưởng giải Ngân Hà ?
Mỗi sầu tình đầu đã ba năm tròn.
Đá mòn nhưng dạ chẳng mòn,
Tào-Khê nước chảy vẫn còn tro tro.*
(Ca Dao Việt-Nam)

Đọc xong bài thơ này, các bạn tí-hon khen hay quá, phải không ? Nếu

mình là tác giả, muốn làm bài nữa, được không ? Có quyền lắm chứ, cứ việc viết, bao giờ hết hứng thì thôi. Làm thơ Lục Bát tha hồ " xả ga "

kia mà ! Chẳng hạn như, truyện Kiều của cụ Nguyễn-Du viết theo thể thơ Lục-Bát, dài trên ba ngàn câu.

LUẬT BẢNG TRẮC TRONG THƠ LỤC-BÁT

Trong bản nhạc các em thấy có những nốt Đô, Rê, Mi, Fa, Sol, La, Si lên bổng xuống trầm, thì trong câu thơ cũng có sự tổ chức những chữ Bảng-Trắc.

Những chữ nào gọi là Bảng ?

Những chữ mang dấu Huyền và những chữ Không - Có - Dấu là những chữ Bảng, đọc lên nghe êm tai. Nhưng, có hai loại chữ Bảng và gọi là Đoản-Bình-Thanh và Tràng-Bình-Thanh. Đoản - Bình - Thanh là những chữ Không-Có-Dấu, đọc lên nghe êm tai, âm thanh tương đối ngắn và gọn. Tràng-Bình-Thanh là những chữ có dấu Huyền, đọc lên nghe êm tai, âm thanh kéo dài và trầm.

Thí dụ : • Những chữ Đoản-Bình-Thanh (không-có-dấu) : Nam, Bang, Hoang, Mang...

• Những chữ Tràng-Bình-Thanh (có dấu Huyền) : Chiều, Lòng, Buồn...

Những chữ nào gọi là Trắc ?

Những chữ mang dấu Sắc, Hỏi, Ngã, Nặng, là những chữ TRẮC, đọc lên nghe gọn, mạnh.

Thí dụ : Bóng, ảnh, mãnh, lạnh...

Vị trí của những chữ Bảng Trắc trong hai câu thơ Lục-Bát, như sau :

B. B. T. T. B. B.

B. B. T. T. B. B. T. B.

Nếu bài thơ còn dài, cứ theo sự tổ chức như trên mà làm mãi.

CÁCH GIEO VẦN

Vần là gì ? Vần là hai chữ cùng một âm, đọc lên nghe giống nhau, hoặc gần giống nhau.

Thí dụ :

- A, ta, ma, ga, xa...
- Thi, Bi, Xi, Mi, Ki...
- Ô, Cô, Tô, Mô, Nô...

Trong hai câu thơ Lục-Bát, chữ thứ Sáu câu Lục vần với chữ thứ Sáu câu Bát, chữ thứ Tám câu Bát

lại vần với chữ thứ Sáu câu Lục tiếp theo, cứ như thế cho đến hết bài thơ.

Vậy, câu Lục chỉ có một vần gieo ở cuối câu, gọi là cước vận (cước là chân, cước vận là vần gieo ở chân câu thơ, hay ở cuối câu thơ cũng thế). Câu Bát có hai vần, một vần ở chữ thứ Sáu gọi là yêu vận (yêu là lưng, yêu vận là vần gieo ở lưng chừng câu thơ), và một vần ở chữ thứ Tám gọi là cước vận.

Thí dụ 1 : đoạn thơ Lục Bát sau đây trích trong truyện Kiều của Nguyễn-Du, những chữ in đậm là Văn với nhau :

Trăm năm trong cõi người TA,
Chữ tài chữ mệnh khéo LÀ ghét NHAU.

Trải qua một cuộc bề DẦU,
Những điều trông thấy mà ĐAU đớn LÒNG.

Lạ gì bỉ sắc tư PHONG,
Trời xanh quen thói má HỒNG đánh ghen.

(Nguyễn-Du Truyện Kiều)

Thí dụ 2 :

Vào vườn hái quả cau XANH,
Bồ ra làm sáu mòi ANH xoi TRẦU.

Trầu này tằm những vôi TẦU.
Giữa đêm cát cánh hai ĐẤU quế CAY.

Trầu này ăn thực là SAY,
Dù mận, dù nhạt, dù CAY dù NỒNG.

Dù chẳng nên đạo vợ CHỒNG,
Xoi dăm ba miếng kẹo LÒNG nhớ thương.

(Ca Dao Việt-Nam)

NHỮNG TRƯỜNG HỢP ĐẶC BIỆT

1.— Trong hai câu thơ Lục-Bát, những chữ thứ nhất, thứ ba, thứ năm, thứ bảy không cần Luật, nghĩa là muốn Bằng muốn Trắc thế nào cũng được, không bắt buộc. Luật đặc biệt đó gọi là : nhất, tam, ngũ, thất bất luận.

2.— Câu Lục có hai chữ cuối cùng là Bằng, nhưng nếu chữ thứ Năm là Đoản-Bình-Thanh thì chữ thứ Sáu phải là Tràng-Bình-Thanh, hoặc ngược lại nếu chữ thứ Năm là

Thí dụ 3 :

Gió đưa xác lá về ĐƯỜNG,
Thu sang nhuộm cả sầu THƯƠNG
một TRỜI.

Sầu thương quện lấy hồn TÔI,
Đêm qua ngồi đọc thơ NGƯỜI xa
XẤM.

Một ngàn năm, một vạn NĂM,
Con tằm vẫn kiếp con TẮM vương tơ...
(Nguyễn-Bính, Giòng Dư Lệ)

Thí dụ 4 :

Dạng chiều ủ nét hoang SƠ
Vớ tay nắm ngón giây TỜ trên ĐÀN
Trăm cung chìm nhạc lối MÒN,
Vi-vu quán gió bến CỒN cát XA.

Mây từ quan ải băng QUA,
Tiếng cười Do-thái thiết THA tìm VỀ.

Quê hương khuất nẻo trời MÊ,
Chắt chiu nuôi tiếc câu THỀ má ĐAU.

Xót xa đường lạnh đêm CẦU,
Cô đơn trải bước chiều SÁU dọ buồn.

(Ninh-chữ, Buồn Do-Thái)

Tràng-Bình-Thanh thì chữ thứ Sáu phải Đoản-Bình-Thanh.

Cứ xem các thí dụ trên sẽ rõ.

...

Đến đây, em nào muốn thành thi sĩ đã có thể cầm bút làm thơ được rồi.

Các em cứ mạnh dạn lên !

Muốn thành thi sĩ khó lắm, nhưng nhiều khi cũng dễ ợt.

Tương lai đang đón chờ những chiến sĩ bé nhỏ, can đảm và can đảm.

CÁI HỘP của CHỊ LOAN

— NGÀ ơi ! Chị Loan gửi tặng con hộp gì đẹp quá đây

Nghe me gọi Ngà vội chạy lên ngay nhất là nghe me bảo có cái «hộp gì»

— Ái chà ! cái hộp trông xinh và dễ thương quá me nhỉ ? con phải cảm ơn chị Loan nhiều mới được.



Vừa nói Ngà vừa cuống quýt lấy vội cái hộp quà do me trao lại. Ừ ! Ngà đã nhớ lại rồi, hôm qua, ngày đầu tháng me cho Ngà những 20 đ, vì Ngà đứng hạng nhì trong lớp. Cầm tiền ra chợ, Ngà cứ nghĩ đến mấy cái kẹo, cái bánh hay tờ báo Tuổi-Hoa mà một chút nữa Ngà sẽ mua, nhưng...

Trước mắt Ngà một ông lão ăn mày mới đáng thương làm sao Ông ngồi phệt xuống đất vì chân ông đã cụt mất. Người ông gầy

còm và xanh mét, chìa cái nón rách rưới, ông mấp máy van xin người qua đường bố-thí. Trời ơi ! Ngà thương ông quá đi thôi, rồi không cần suy nghĩ, Ngà cầm cả 20 đ, bỏ ngay vào nón của ông.

— «Cháu tặng ông cả đấy»

Rồi Ngà đi nhanh về nhà hồng thềm mua kẹo, mua bánh mua tờ báo Tuổi-Hoa xinh xắn dễ thương nữa, nhưng Ngà lại cảm thấy sung-sướng còn hơn được ăn xong một cái kẹo ngon lành nữa ấy .. Chợt

— «Ngọc Ngà chờ chị đi với cùng»

Nghe gọi, Ngà vội quay lại, thì ra là chị Loan. Chị Loan đã đến bên Ngà, chị xoa đầu Ngà rồi âu yếm nói.

Cung của chị ngoan ghê, đáng được thưởng lắm đấy
Ngà ngạc nhiên hỏi chị.

— Chị bảo Ngà ngoan gì cơ ?

— Thôi mà, hồi nãy chị thấy Ngà đi chợ, rồi gặp ông lão ăn mày Ngà cho tiền hết cả chắc có lẽ bi giờ cô bé hồng còn tiền nên mới trở về phải không nhỉ, đây chị cho Ngà lại đây ...

Ngà vội ngắt lời ...

— Thôi Ngà hồng dám đâu chị ạ, me đánh chết.

— Ừ, ngày mai chị tặng Ngà một món quà nhé, ừ đi cô bé ngoan của chị.



Thế là hôm nay Ngà đã nhận được quà của chị Loan, Ngà vui ghê ấy, mở vội cái nắp hộp ra, Ngà chợt kêu lên.

— Me ơi ! Chị Loan tặng con, con để me ạ.

Me đang khâu, buông kim nói :

— Ờ càng thích chứ sao con, chà con để trông xinh tuyệt.

Ngà chưa hết ngạc nhiên thì trong hộp hiện rõ một tờ giấy nhỏ. Ôi Thì ra là lá thư của chị Loan.

Chiều qua, Chị nghĩ mãi nhưng chẳng biết tặng gì cho cưng cả. Mãi cho đến tối, chị đang ngồi dán và làm một cái hộp nhỏ sao cho thật xinh để tặng cho cưng thì một chú dế đẹp bay ngang và đáp xuống chậu cạnh đèn, chị vội bắt lấy dế cho ngay vào hộp để tặng Ngà, đừng chê nhé cưng.

Thương cưng nhiều

Chị Loan.

Ngà chớp nhanh mắt vì quá cảm-động, Ngà thương chị Loan ghê cơ.

Đặt đế lên lòng bàn tay, Ngà ngấm đôi râu bé tẹo đang khẽ que quầy bất giác Ngà cảm thấy thương chú đế làm sao ấy.

Tối nay Ngà đề đế lên đầu giường ngủ của Ngà chợt ...
Re ... Re ... Re.

Tiếng đế gáy vang lên mới êm ái làm sao, êm như tiếng của em ru em bé vậy. Ngà lim dim ngủ nhưng một tiếng nói dừ dừ vang lên, vang tận ở hộp đế đặt ở đầu giường. Thôi đúng là tiếng của đế thương của Ngà, lạ nhỉ sao đế lại biết nói ... Ngà vội lắng tai nghe.

Thế là hôm nay đế bị nhốt trong cái ngục quá kiên cố này rồi, đế khóc, phải đế đã khóc thật nhiều, nhưng có ai nghe cho đế đâu. Đế còn nhớ, hôm qua sau khi rời cái hang ấm cúng, nơi đây đế sống với mẹ và người em nhỏ dại, còn cha của đế trời ơi! đã bị mấy cậu nhỏ bắt mất rồi còn đâu, đế phải đi tìm cỏ non để về dâng cho mẹ vì mẹ đế bị bệnh và cho em đế, tội nghiệp khi vừa lọt lòng mẹ em đế bị tàn tật cả hai chân, nhưng kìa, Trước mắt đế, xa-xa có một ánh sáng chói chan, đế vội đến đó xem cho biết, định xem xong sẽ về hái cỏ nhưng trời ơi! Khi vừa đến nơi thì đế đã bị người ta bắt và giam, sau lại tặng cho một người khác nữa trời ơi! Suốt đêm qua mẹ đế, em đế sẽ ra sao ...

Kế đó những tiếng nấc nghẹn ngào vang lên tức tức ...

— Ngọc Ngà! Dậy đi con, sáng rồi.

Nghe mẹ gọi, Ngà giật mình thức giấc. Đầu giường tiếng đế vẫn gáy đều đều. Ngà phân-vân nghĩ.

« Quái, sao mình lại nằm mơ lạ nhỉ ... »

Ừ, mà nên thả nó đi để cho nó nuôi mẹ và em của nó, nó có hiếu quá mà.»

Cầm lấy hộp đế Ngà mở tung cửa ra, mở vội cái nắp. Vụt một cái, đế đã nhảy khỏi cái hộp ra ngoài cửa sổ đang tràn ngập ánh nắng đào tươi ... Ngà cảm thấy sung sướng ghê đi ... nhưng...

— Ngà ơi! Tại sao làm thế hử Ngà.

XEM TRANG 48



Nhưng mới đọc tới đó Bình đã giật mình quay lại. Thảo vỗ vai Bình nói nhỏ :

— Em có chuyện quan hệ cần nói với anh.

Cô bé vượt lên đứng trước mặt Bình như buộc anh phải đứng lại.

— Anh hãy nghe Thảo nói cái đã. Anh biết chú Hai sẽ làm gì nội anh không ?

— Không, Bình chưa biết !

— Tối nay chú ấy tính mời nội anh đó.

— Mời nội anh ? Mà mời đi đâu ?

— Tới tiệm cà phê chú Hoi.

Thấy Bình tỏ vẻ ngạc nhiên, Thảo tiếp :

— Em nghe anh Lực, anh ấy nói thế. Anh biết anh Lực chứ ? Anh chèn ngựa cho ông Ánh đó và là anh họ của em. Anh cho biết là chú Hai hàng thật tính chơi nội anh một ván thật nặng.

— Vỡ gì ?

— Chú ấy định mời nội anh nhậu thật say. Nhưng rồi chú ấy lại đổi ý.

— Càng hay vì nội anh có uống rượu bao giờ đâu. Ông chỉ uống nước trà thôi.

— Bởi thế, nên chú Hai mới tính lên bỏ thuốc ngủ vào nước trà cho nội anh uống. Rồi đem bỏ nội anh vào sân Đền-bò, cho nội anh ngủ đó một đêm.

Âm mưu của chú Hai làm Bình run lên vì tức giận. Thì ra chú Hai đang xởi lởi với ông nội Bình chỉ cốt để trả thù thôi, mà trả thù một cách ác độc nữa !

Bình muốn chạy ngay lại chỗ chú Hai và nội anh đang đứng để gạt hai người ra. Nhưng Thảo đã níu anh lại :

— Còn việc này nữa. Đó là...

Bình gỡ tay Thảo ra :

— Thôi, hãy để lúc khác !

— Không, việc này cũng cần nữa.

Nhưng Bình đã cầm đầu chạy. Tuy vậy mà vẫn không kịp. Cụ Lâm và chú Hai đã chia tay nhau mỗi người đi về một ngả. Cụ Lâm quên hẳn việc ra sạp báo, đang quay trở về nhà.

Bình đứng khựng lại. Anh vụt nhớ đến tính nết buồng bình của cụ Lâm. Nói với cụ bây giờ chưa chắc gì cụ đã nghe, mà có khi còn mắng cho nữa...

Bình đành quay lại hỏi Thảo :

— Anh Lục có nói cho Thảo biết chừng nào thì chú Hai mời nội Bình để lưạ nội vào bầy không ?

— Chiều nay thôi.

Thảo muốn nói thêm :

— Anh Bình, còn cái việc kia nữa, để Thảo nói anh nghe...

Nhưng Bình gạt ngang :

— Thông thả đã. Việc nào đó để sau hãy hay.

Như đề dụ cơn tức bực, anh vò nát tờ Tin Sớm trong tay, rồi ngồi bệt xuống vỉa hè, lăm bằm :

— Phải làm cách nào ngăn nội đừng để nội đi với chú Hai ra hàng chủ Hói mới được !

Thảo hỏi ?

— Vậy anh tính làm sao ?

— Bình sẽ có cách, nhưng chưa thể nói rõ cho Thảo hay được. Nếu Thảo có rảnh thì về nhà với Bình.

Thảo nhận lời ngay. Cả hai về đến nhà thấy Cụ Lâm hờn hờ ra mặt. Cụ thuật cho Bình nghe cuộc gặp gỡ với chú Hai hàng thịt vừa rồi. Và cụ tiếp :

— Nội nghĩ mình không nên mua thù chuốc oán mãi, nên tối nay nội đã nhận lời ra quán chủ Hói uống nước với chú Hai. Tội nghiệp, chú ấy cũng buồn : thím Hai mê đi xem hát cải lương, còn thằng Tân chẳng mấy khi có mặt ở nhà !

Bình làm bộ thản nhiên hỏi :

— Chú Hai hẹn nội mấy giờ thì ra quán ?

— Tám giờ. Châu dọn cơm ăn đi, lát nữa nội ra quán ngồi chơi, có lẽ khuya mới về. Châu cứ đóng cửa sớm mà ngủ cho khỏe.

Đến tám giờ, cụ Lâm vừa ra khỏi cổng thì Bình với Thảo cũng theo luôn.

Ra ngoài đường, Bình cho Thảo biết kế hoạch :

— Bình tính thế này. Chú Hai có lán heo ở miệt ngã tư Bảy Hiền. Bình sẽ tìm cách nói cho chú Hai biết là lán của chú đang bị cháy ... Như vậy chú sẽ nhảy lên xe máy phóng về dưới...

Thảo lo lắng hỏi :

— Chứng đến khi chú ấy biết bị lừa thì sao ?

— Thì thầy kể chú ấy chứ, ăn nhằm gì đến mình. Căn chú nhờ hện không ra được quán chú Hối với ông nội Bình thôi.

— Mà làm cách nào báo cho chú Hai cái tin ấy ?

Bình ngần ngừ :

— Ừ nhỉ. Nhờ ai bây giờ được. Hay tự mình đến.

Thảo dấy nẩy :

— Í, không được đâu. Nếu biết bị lừa, chú ấy sẽ rầy rả mình. Với lại chưa chắc gì chú ấy tin mình ngay. Chú ấy sẽ hỏi mình xuống làng heo của chú Hối nào mà biết ?

Bình cụt hứng im lặng. Anh bực tức không tìm ra cách nào để ngăn được nội anh khỏi rơi vào cạm bẫy của chú Hai.

Chiều đã sẩm tối. Đèn trong các nhà lần lượt bật sáng. Hai đứa lặng lẽ bước những bước vô định. Chợt Thảo dừng chân chỉ tay bảo Bình :

— Kìa anh Bình ... Chú Hai, chú ấy còn ở nhà, chưa ra quán ...

BÍCH-THỦY
(Còn tiếp)

CÁI HỘP CỦA CHỊ LOAN

TIẾP TRANG 45

Ngà giật mình quay lại thì là chị Loan. Nét mặt chị đang buồn bã nhìn Ngà tiếp :

— Ngà đã chê quà tặng của chị ...

— Không chị ơi ! Không phải như thế đâu.

Rồi Ngà kể lại giấc mơ của Ngà cho chị nghe xong, Ngà nói tiếp :

— Ngà hổng biết chị có tin không chứ Ngà thì tin lắm chị ạ, với lại Ngà thương đế lắm, chị ơi ! Đừng buồn Ngà chị nhớ ! Chị Loan nhẹ đến bên Ngà dịu dàng nói :

— Chị tin lắm chứ sao lại không, em của chị có tính thương người, thương loài vật quá mà, Ngà ngoan lắm, thôi đi chơi với chị cưng, hôm nay ngày Chúa-nhật cơ mà.

Chị Loan dẫn Ngà đi nhưng mắt Ngà vẫn thoáng nhìn qua cửa sò. Chú đồ đang nhay vào đám cỏ non mà râu còn cứ quơ quày mãi, chắc chú mừng lắm nhỉ ! Ngà nghĩ thế và có lẽ chú đang lấy cỏ non mang về cho mẹ và em thì phải. ●



Chuyện chúng mình...

HỌC VỚI THI

NHƯ em đã hứa, trong mỗi số Tuổi Hoa, sẽ cùng với các chị nói về một chuyện của chúng mình, Các chị đừng cho em lên mặt dạy đời nghe ! Em sức mảy mà dám dạy bảo ai ? Những câu chuyện em muốn bàn, sẽ không theo một thứ tự nào. Cũng như các chị, em chỉ muốn đề giòng đời lôi cuốn, nhưng đã là nữ sinh, ta phải cố ngồi lên, nhìn trước ngó sau đề bơi lội, cho đầu ngược nước.

Nên những câu chuyện em muốn đem ra bàn với các chị là những câu chuyện vụn vặt xảy ra hằng ngày, đang làm chúng ta băn khoăn.

Hôm nay em muốn nói với các chị về việc Học và Thi.

Bộ Văn Hóa Giáo dục mới ra nghị định bỏ kỳ thi Trung học Đệ nhứt cấp. Em thấy báo chí nhao nhao phản đối. Nữ sinh chúng mình sức mảy mà dám nói leo ? Nhưng cũng không thể đứng trước một vấn đề có liên can không ít đến tương lai của chúng mình.

Các chị có thấy gì không ?

Em thì em thấy có kẻ buồn bực, có kẻ vui mừng. Chị An, chị Lành, ở lớp em, nhà nghèo, chỉ trông cuối năm giật được mảnh bằng, kiếm chỗ làm việc giúp đỡ cha mẹ. Nay kỳ thi bãi bỏ, là việc học của mấy chị mất chủ đích. Sau tết, hai chị ôn lại bài đi thi.

Ai có khuyên họ : Thì chừng chỉ Đệ tứ cũng có giá trị như bằng Trung học. Họ trề môi ra ! như thế nào được ? Các trường tư, sở tư ai người ta nhận tờ giấy chừng chỉ ?

Trái lại, chị Bích Chi ngồi cạnh em, lại nhảy cẫng lên !

— Thế là khỏi một ông ngáo ộp, làm cho tao mất năm kỳ lô trong hai tháng cuối năm. Từ nay tao khỏe thân !

— Nhưng còn phải đủ điểm để có chứng chỉ lên lớp chị ạ?

— Eo ôi! Tao chơi thả cửa, rồi đến kỳ thi Đề nghị lục cá nguyệt, tao nhong nhẽo nịnh bà thầy tao ba tiếng, là có đủ điểm. Cùng lắm, tao van lạy ba tao, chú tao, rồi, với một cú điện thoại, là a-lê! Tao được phê: Hạnh kiểm tốt, Học lực giỏi, trung bình 13 điểm trên 20 đứng thứ 10, thứ 11 trên 50, còn ai cần tao lên lớp chứ!

Chị Ngọc Diệp ngồi cuối lớp, một cây anh văn, cũng reo to lên: Thế là sướng đời! Giép toán, lý hóa, hai môn tao ghét như quỷ, giép sử địa học nhức cả đầu! Tao tha hồ gạo anh văn!

— Nhưng ba năm nữa thi Tú tài chị tính sao?

— Thôi đi bà lão, đến đâu hay đó. Lúc gần thi, mình sẽ kiếm thầy học ba tháng luyện thi về các môn hiện giờ mình cho đề, là kiếm đủ điểm giật mảnh bằng!

Các chị nghĩ sao về những thái độ trên kia?

Tức nhiên, em không dám phê bình các chị vì nghèo mà chỉ mong được mảnh bằng Trung học để kiếm việc làm.

Em chỉ muốn nói về thái độ hai chị sau.

Em cũng thêm tài nói ngon chuốt ngọt và nịnh bợ của chị Bích Chi. Em cũng thêm sỗ hên của chị, có cha có chú làm ở bộ. Nhưng em tự hỏi: sau này ra đời, trong nghề nghiệp, ta làm tại công sở, và ngay trong nghề làm mẹ, làm vợ nếu gặp những chuyện rắc rối khó khăn, ta sẽ nịnh bợ ai để giúp ta giải quyết?

Còn có ai đề gọi một cú điện thoại? Em cứ định ninh rằng trong cuộc đời có rất nhiều vấn đề khó khăn, rắc rối đòi chính mình ta, và một mình ta giải quyết. Tất nhiên là đòi hỏi ta có một nền học vấn vững chắc, một trí phê phán tinh anh. Tuy mới mười mấy cái xuân trên đầu, em cũng đã thấy rõ, của cải với thời thế, chỉ giúp ta được một phần bé nhỏ cuộc đời, em cho như chiếc sàng mẹ em sàng gạo. Hạt gạo nào đầy chắc, tròn trĩnh mới ở lại trên sàng. Tầm cám là rơi xuống dưới hết.

Có lẽ các chị cho em giảng luân lý rồi! Em xin tốp, đề thừa với các chị, đó chỉ là ý nghĩ của em, là chúng ta phải học không phải chỉ để có chứng chỉ lên lớp, hay để giật mảnh bằng. Chúng ta phải học cho ta, để trao đổi trí óc của ta để tập luyện trí phán đoán bén nhạy và vững chắc, là những điều kiện cần cho cuộc sống mai sau.

Em cũng trọng mảnh bằng lắm chứ. Hồi lnh được mảnh bằng Tiểu học, em mừng run lên, suốt đêm đó trằn trọc không sao ngủ được!

Nhưng chắc mấy chị cũng như em, chúng mình chỉ xem mảnh bằng như một lần mốc đánh dấu sự cố gắng học hành của chúng mình.

Chúng ta cũng vui nhộn như ai, đời không vui nhộn là đời mất sướng, cũng mưu lược như ai, không mưu lược người ta cho là ngu dốt. Nhưng chúng ta phải nhận tương lai đang ở trong tay ta. Em đã đọc ở trong một tờ báo, ở mục lời hay ý đẹp hai câu tương tự nhau, xin chép ra đây hiến mấy chị : Thiên tài là một cố gắng dài lâu, và thành công mua bằng một đồng thiên bầm và chín đồng mồ hôi.

Còn về chị Ngọc Diệp, các chị nghĩ sao ? Ngọc Diệp rất chuyên, nhưng chuyên chỉ một môn Anh Văn thôi, có đúng không ?

Một hôm, ở giữa đường Phan đình Phùng Đalat, em sững sờ đứng xem một người đàn ông đi qua. Kinh quá đi thôi các chị ạ ! Đầu của ông to lớn như đầu của ba em, nhưng thân mình và tay chân, ôi thôi ! chỉ bằng một đứa bé năm tuổi !

Nom không ra hình một con người !

Từ giây phút đó, em hiểu toàn thân phải này nở cân đối, mới thành thân con người, thì trí óc ta cũng phải này nở đều đặn mới thành bộ óc con người. Cứ gao Anh văn đi, nói thạo như một người Mỹ, mà toán lý hóa, mù tịt, Việt văn viết không thành câu, thì làm sao kết quả được giữa đời.

Em cũng chán biết là chương trình chúng ta đang học bị nhiều người công kích. Nhưng công kích chi tiết, chứ các môn học đã được nêu ra, thì chắc dân tộc nào cũng có, và cần thiết để làm cho trí óc ta này nở đều đặn. Như thế nghĩa là mọi môn đều có lợi ích của nó, để giúp chúng mình nên người.

Tóm tắt lại, là chúng ta phải cố gắng học, có thi hay không thi. Không thành vấn đề. Ta học cho ta, cho đời sống ta, chứ không phải học vì kỳ thi và mảnh bằng. Cuộc đời sau này sẽ là một kỳ thi, mà chỉ kẻ nào có học đầy đủ mới đỗ được.

Chị em nghĩ sao ?

Kim-Vân



NHẬT LÊN

Trong giờ Vật Lý giáo sư hỏi 1 học sinh :

G.S. : Muốn cho khí cầu bay lên cao phải làm sao ?

H.S. : Thưa thầy, phải ném các bao cát xuống đất ạ !

G.S. : Thế muốn xuống thấp phải làm thế nào ?

H.S. : Phải nhật các bao cát lên ạ !

...!!!

TRẦN-VĂN-CẦN.



✦ Lịch-sử Bóng Bàn

Môn bóng bàn (ping pong) phát sinh tại Luân-Đôn từ năm 1850, do một sự ngẫu nhiên. Năm ấy, các đấu thủ Nam Phi Châu tới Anh để dự giải bóng vợt (cricket) một môn thể thao chơi bằng một thứ vợt đeo liền vào tay. Buổi sáng hôm đó trời mưa nên cuộc giao đấu phải hoãn lại. Các đấu thủ, không biết làm gì cho qua thì giờ bèn tình nghịch đem giấy giăng ngang một cái bàn lớn. Họ tưởng tượng họ chơi quần vợt trên chiếc bàn đó với một trái banh nhỏ và cái vợt (batte) để chơi bóng vợt của họ. Thế là môn bóng bàn ra đời.

Chính là nhờ sáng kiến của một khán giả được coi trận đấu bóng lạ đời ấy — vị này cho đó là một ý kiến thần tình — mà một trận đấu bóng bàn đầu tiên được tổ chức cho công chúng coi và được hoan hô ầm ỹ.

Mãi tới năm 1920, môn thể thao này mới nhập cảng vào Pháp để lan tràn đi khắp Châu Âu.

✦ Lầu đài trên bãi cát

Đi tắm biển, người ta thường đùa chơi bằng cách cào cát đắp từng tòa lầu đài. Trẻ con cũng như người lớn đều thích cái trò chơi làm cầm đó.

Một công ty chuyên làm máy móc có cái sáng kiến giúp mọi người đi chơi ở biển, đã lẳng xê một loại máy xây lầu đài trên... bãi cát. Với máy này, để xuống bãi cát, chỉ trong vòng 3 phút đồng hồ sẽ đắp ngay được một tòa lầu đài trắng lẹ nguy nga toàn bằng cát, có đủ cả cửa sổ, cửa ra vào chòi canh v.v...

Hiện thứ máy trên đang bán tại Pháp, ở các tỉnh có biển như St Tropez, Biarritz.

✦ Muốn lái ô-tô phải có bằng Trung-học

Ai cũng biết Huê kỳ là nước có nhiều xe hơi nhất thế giới. Mọi người đều có tu-bin, kể ngay cả đến các cậu học sinh choai choai mới lớn cũng đi học bằng ô tô riêng.

Sự việc này làm cho dân xứ nghèo ai nấy đều nuốt nước bọt thêm muốn. Nhưng trong cái giàu sang sung sướng cũng có cái hại. Các nhà mô phạm Mỹ trong khi làm thống kê nhận thấy rằng từ khi có ô tô thì các học sinh bắt đầu học kém hẳn đi vì các cậu không lo học chỉ nghĩ đến xe hơi và có phương tiện để « cúp cua ». Các vị đội xếp cũng làm thống kê và la hoảng lên rằng: Xe tu-bin cũng là một trong những nguyên nhân của nạn du đãng. Vì vậy cho nên các nhà hữu trách Huê

Kỳ đang định đề nghị rằng muốn có bằng lái ô tô phải có bằng trung học. Trong lúc chờ đợi thi trung học, các cậu có thể được phát một bằng ô tô tạm. Nếu cậu nào nhiều điểm xấu ở lớp, bằng sẽ bị thu hồi. Chẳng hiểu kế hoạch này có thành công không ?

✦ Nguồn gốc của bánh sừng bò cà-phê kem

Buổi sáng chắc nhiều bạn hay dùng điểm tâm một cái bánh sừng bò (croissant) và một ly cà-phê kem nhưng có lẽ chả mấy ai biết tới nguồn gốc của các thứ ấy.

Nguyên hồi mùa hạ năm 1683 thành phố Vienne, kinh đô nước Áo bị quân Thổ-nhĩ-kỳ bao vây suốt mấy tháng trường. Nhưng nhờ lòng can đảm và ái quốc của dân chúng mà thành phố này không bị phá vỡ. Một đêm mùa thu năm ấy, các cậu trai thợ làm bánh mì họp nhau để làm bánh giúp dân và quân đội Áo, tình cờ thấy đất ở dưới lò mì bị rung động. Các cậu bèn đi báo ngay với quan Tổng trấn thành Vienne. Lúc đến xem xét tại nơi, quân đội Áo mới biết là quân Thổ đang đào giao thông hào để định lọt vào thành. Vì được cấp báo kịp thời nên âm mưu bị phá vỡ. Để thưởng công cho các cậu trai thợ làm bánh mì, quan Tổng trấn hỏi các cậu muốn xin điều gì, thì các cậu chỉ xin phép từ nay được nặn bánh mì theo hình trăng lưỡi liềm (lúc đó là dấu hiệu của quân Thổ) để dân chúng và quân đội ăn cho bổ ghét. Và từ đó người ta bắt đầu được ăn thứ bánh mì sừng bò và sau đó thứ bánh này được phổ biến

khắp thế giới. Cũng trong năm đó, còn xảy ra một biến cố rất quan trọng nữa. Sau nhiều tháng bị bao vây, vào tháng 9 năm ấy, viện quân Ba-Lan kéo qua giúp quân Áo và đánh tan được hơn ba trăm ngàn quân Thổ. Lúc rút khỏi thành Vienne quân Thổ đã để lại rất nhiều chiến cụ, đồ đạc và thức ăn. Trong số các thức ăn để lại đó, người Áo tìm thấy rất nhiều bao đựng một thứ hạt mà người Áo chưa hề thấy bao giờ. May nhờ có một người lính Ba-lan vì đã từng ở Thổ-nhĩ-kỳ nhiều năm nên biết công dụng của thứ hạt đó. Lúc hòa bình trở lại, anh đem những hạt đó ra gieo trồng thành cây và anh ta xin ở lại Vienne để mở tiệm cà-phê đầu tiên ở đó. Chính những hạt mà người Thổ để lại đó là những hạt cà phê. Lúc đầu dân Áo chê đắng ít ai chịu uống, nhưng sau họ pha với chất kem sữa và từ đó món cà phê kem ra đời và được dân chúng ưa thích. Thú uống cà phê, sau đó được truyền bá đi khắp thế giới. Món cà phê kem nhờ thế mà được mang tên là « cà phê thành Vienne » (Café Viennois).



MÁNH ĐẤT VƯỜN Của Bé

của TRINH-CHI

Các bồ thân mến.

ĐANG lỏ kỹ nào chúng mình cũng trồng hoa trong MVCB, nhưng anh Cả bảo : Nếu Cu-Di và Trinh-Chi đều trồng cả thì trồng nó « ngộp » mất lắm. Vì thế, thỉnh thoảng vườn chúng mình sẽ nghỉ trồng hoa một kỳ để trồng cây xanh (tức Truyện ngắn của bé). Cây lớn lên cho chúng mình ăn quả và thả bóng mát cho chúng mình ngồi làm thơ. Các bồ có chịu không ? Kỳ trước, Trinh đã xin anh Cả trồng một cây xanh của MẶC NHIÊN. Các bồ đã thấy mát chưa ? Nếu chưa, các bồ gởi thêm cây xanh về cho Trinh nhé !

Trinh ghét anh Sơn ghê các bồ ạ. Vì anh ấy cứ « cúp » thư Trinh trả lời cho các bồ để các bồ giận Trinh. Anh ấy cũng chẳng cho Trinh mở rộng thêm khu vườn mặc dù Trinh đã khóc hết nước mắt và các bồ đã viết thư dọa « xuống đường » để phản đối anh ấy. Nhưng thôi, chúng mình chả thèm chơi với anh ấy nhé các bồ.

Hôm trước, TÚ OANH và KIỀU-MAI-VÂN có đến thăm MVCB. Oanh đã được ngắm những bông hoa do chúng mình vun xới, rồi « tước cảnh » vẽ bức tranh trong vườn.

*Vườn của bé nở rồi
Chúng mình vui đi thôi,
Ô kìa ! Hai cánh bướm
Nắm tay nhau đi chơi.*

..

*Vài hoa hồng vừa nở
Cười nhẹ với nắng mai
Em yêu hồng nhiều quá
Yêu cả cánh hoa nhài*

..

*Đấy này cánh hoàng lan
Ở cạnh hoa cẩm chướng
Chúng thân nhau ghê cơ
Bên nhau cùng vui sướng*

..

*Trong vườn nhiều hoa ghê
Em chả sao kể hết
Nào chúng mình vào xem !
Vườn mình vui ghê lắm.*

TÚ OANH

Còn Kiều-Mai-Vân sau khi ngắm vô diễm lộ trong MVCB liền chạy về khoe với Mẹ !

*Mẹ ơi, mẹ có xem không ?
Mảnh đất nho nhỏ vườn hồng của con.
Vườn con có nhiều loại bông*

*Hoa Lan, hoa Cúc, hoa Hồng, hoa Mai
Vườn con có nhiều hoa Lài
Cho nên vườn đẹp mười hai tháng đầy*

KIỀU-MAI-VÂN

Sở dĩ « Vườn đẹp mười hai tháng đầy » là do công của các bồ vun xới đấy chứ.

Bây giờ Trinh xin giới thiệu NGỌC-THANH-MINH với các bồ nhá ! Học sinh Trưng Vương đây. Minh mới vào vườn của chúng mình nên « nhút nhát » ghê cơ :

*Chiều về trên mảnh vườn xinh
Bông hoa bướm lượn do Trinh giắt vườn
Bây giờ mình muốn vô vườn
Hỏi xem cậu có bằng lòng hay không ?*

Sao lại không bằng lòng phải không các bồ ? Chúng mình nhận NGỌC THANH MINH vào vườn nhá ? Minh bảo ;

*Đề rồi mình hết chạy rong
Ngồi nhà thêu dệt làn hương gió huyên
Cho văn thơ nhỏ êm êm.
Góp phần xây dựng đẹp thêm mảnh vườn
NGỌC THANH MINH (Trưng Vương)*

Các bồ có biết NHƯ LIÊN không ? Mai này cấp sách đi học mà « cô bé » hư ghê các bồ ạ. Mải lo chơi búp bê « cô bé » bỏ quên sách vở sau hè lại còn làm nũng với má nữa chứ :

*Má ơi, trời đã sáng rồi
Hôm nay đi học con thời lo ghé.
Tối qua sách để sau hè
Bây giờ tìm lại, sách nhẹ mắt đâu
Má ơi, lại những cái câu
Hôm nay phải trả con đâu thuộc lòng
Sáng nay đi học con mong
Thầy đừng gọi đến con hồng khỏi roi
NHƯ LIÊN*

NHƯ LIÊN có bị đòn cũng đáng đời lắm phải không các bồ ? Nói đùa cho vui, chứ như TRẦN THỊ ĐỖ LÝ thì xui lắm đấy nhé :

*Hôm qua em làm biếng
Vô lớp hồng thuộc bài
Bị cô phạt quì gối
Em gan lì đứng mãi*

∴

*Nên cô đánh ba roi
Rồi còn mách với mẹ
Nên mẹ giận phạt em
Nhịn đói một nửa ngày.
TRẦN THỊ ĐỖ LÝ*

Thôi đến đây, Trinh xin rời MVCH để vào «giao» bài kể mai cô giáo gọi không thuộc cô bắt quì như Lý thì... nguy mất. Và lại, Trinh cũng đã «ăn giũa» đất của anh Sơn khá nhiều rồi đấy.

À quên ! Bồ nào có hoa trồng mà chưa nhận được báo hiệu thì cho Trinh biết nhé.
NHÂN TIN :

● TÚ OANH và NGỌC THANH MINH. — Sao không cho biết địa chỉ để bọn bọn gọi báo hiệu ?

● KIỀU MAI VÂN. — Đa trùng hơn của Vân rồi đấy. Hết gọi Trinh Chi chưa ? Trinh bọn quá nên chưa có thư riêng cho Vân được.

● TRẦN THỊ ĐỖ LÝ. — Chắc Trinh Chi phải gọi Lý bằng Chị thì đúng hơn. Trinh Chi không phải là chị mà chỉ là một «cô con» đấy nhé !

● KHÊ GIÀ. — Quyên Di và Hà Tinh khác nhau chứ. Hai anh ấy và cả anh Trường Sơn nữa, ừ con hiếp Trinh lắm

Kỳ này, MVCH đã nhận được hơn của các bồ : VĂN PHU, BUI THI MINH NGUYET, NHƯ LIÊN (3), NGỌC THANH MINH (4) TÚ OANH (2), LÊ XUÂN QUÂN (2), HỒNG TIÊN SƠN (3), HƯDUNG, BẠCH MAI, LÊ VĂN TÂN (2) NGỌC TAM LONG, HỒ KIM DANH (2) KHÊ GIÀ, TRẦN THỊ ĐỖ LÝ, BUI VINH PHÚC (2), NGUYỄN VINH THINH.

Ngoài ra Trinh còn nhận được giải phẩm Xuân của Ban Đoàn Đa Vũ gửi tặng. Xin cảm ơn tất cả các bồ.
TRINH CHI



Hộp Thư

TUỔI-HOA

• **Lê xuân Quân** (Sai gon) Thư em gửi từ hôm Tết nay mới tới tay anh. Cảm ơn em nhiều về những lời chúc trong thư. Về điều em thắc mắc, anh khuyên không nên có mặc cảm ấy. Bài gửi đã lâu chưa thấy xuất hiện trên T. Hoa không hẳn là bài kém. Có khi còn phải chờ dịp mới đăng. Chúc em nhiều hạnh phúc.

• **Đan Thịnh** Dùng đỡ em ạ. Không cảnh nào buồn và đau khổ cho bằng người con mất mẹ. Anh cần xin cho các em Tuổi Hoa đừng ai lâm vào cảnh ngộ ấy. Em thông cảm với người bạn là đúng lắm. Bài K.M của em, anh đã chuyển cho Quyên Di.

• **Nguyễn Thị Thơ**. Vui lòng nhận em trong gia đình rồi đây. Bằng lòng chưa? Anh vẫn trả lời đều cho các em trên mục hộp thư.

• **Thanh Thanh** (Sai gon) Tuổi Hoa có rất đông các em thuộc đủ các bút nhóm đóng góp bài vở. Em đọc Tuổi Hoa chắc cũng nhận thấy mỗi kỳ có đăng ít nhất là hai bài của các em. Về mục kết bạn, anh đã có trả lời trên mục Hộp Thư này rồi. Mến.

• **Thủy Lan** (Sai gon) Chủ rất mừng khi hay tin mẹ cháu lần thường Tuổi Hoa và cho phép cháu đọc. Về « chuyện lòng thông » cháu hỏi không có gì khó khăn cả. Cháu cứ việc xếp bài lại, mớng thì cho vào phong bì, dày thì cuộn tròn dán băng bên ngoài, để hở hai đầu gửi về cho chủ. Chúc cháu ngoan nhiều.

• **Trọng Trường Lưu Dung Ta** : Chủ mình lộn xộn và đa nghi lắm đây nhé. Anh đã bảo thế mà chỉ mới tạm tin thôi có đáng phạt không Bài N.M.X.X. để anh đọc xem. Nếu được sẽ làm đúng lời em dặn.

• **Linh Phương** (Sai gon) Tuổi em chưa « già » lắm đâu so với nhiều em khác trong gia đình Tuổi Hoa. Muốn mua báo dài hạn em có thể tới thẳng nhà báo ghi tên, hoặc mua bưu phiếu, để tên ở. Trần văn Vũ. Nhớ ghi rõ địa chỉ của em để báo gửi khỏi bị thất lạc.

• **Võ thị Sương** Cho cháu đứng cả hai chân trong Tuổi Hoa để cháu khỏi khóc đó. Bữa nào rảnh cháu cứ lại chơi. Chúc cháu ngoan và chăm học.

• **Ngọc Loan** Mục D.D. chỉ tạm ngưng vài kỳ cho anh Hà Tĩnh có thì giờ thu xếp như đã loan trong số 39. Hà Tĩnh từ ngày « vác súng lên vai » hết vẽ bạch diện thư sinh rồi. Đen, khỏe, rắn rỏi hơn nhiều. Mến.

• **Uyên Minh** (Gò công) Điều kiện vào gia đình T. Hoa khỏe lắm em ạ : ngoan, chăm học, và là độc giả trung thành của T. Hoa. Có bài

muốn gửi cho T. Hoa khỏi cần có ai giới thiệu trước. Bài hay, sẽ được chọn. Anh không phải là ô. Thư ký bên báo Q.T. Có sự trùng tên; hoặc bút hiệu đó thôi em ạ.

● **Hùng** (Sai gon) Hai chiều ghé lỏ soạn mà không gặp anh à ? Tiếc nhĩ ! Tồ chức một buổi họp bạn T. Hoa là ỳ kiến rất hay, anh vẫn muốn làm mà chưa đủ phương tiện. Khi nào có dịp anh sẽ loan báo. Mến.

● **Yên Hảo** (Nha Trang) Nển quả cháu có đủ đức tính như đã kể khai trong thư, thì chủ chịu làm chủ của cháu rồi đó. Bài của cháu chủ chưa kịp xem nên chưa trả lời cháu được, là có bị «phiên lưu sốt rãc» không ? Mặc Nhiên là nam nhi hay nữ nhi ? Ờ, đề chủ nhớ lại coi ... Hình như hẳn chỉ gửi bài chứ chưa lại Tòa soạn khi nào nên chủ cũng không biết rõ. Đề chủ hỏi lại anh Q. Di, người phụ trách Vườn Thơ xem đã nhẽ.

● **Nguyễn Mạnh** (Huế) Khỏi, Việt và Bạch-Liên vẫn xuất hiện đều trên Tuổi Hoa đây chứ. Có điều lần này được họa-sĩ Vi Vi kể lại bằng một truyện tranh dài.

● **Phương-Vi** (Nha-trang) Hết Tết lâu rồi mới đọc T.H. Xuân thì... chủ cũng dành lúc đầu thờ dài hộ cháu thôi. Lần sau chủ sẽ cố gắng gửi sớm đề cháu khỏi thiệt thòi. Thương-Việt-Phương là một « nữ nhi » đang học ở Huế cháu ạ.

● **Phan-kim-Thạch** (Đà-lạt) Cảm ơn nhiều về cảm tình nồng nhiệt của em đối với T.Hoa. Các anh chị vui lòng đón nhận em trong gia-đình. Các bài thơ đã chuyển cho anh phụ trách Vườn Thơ. Mến.

● **Lê-văn-Tấn** (Gia-dịnh) Đã nhận được ảnh của em cho tập lưu niệm. Có điều gì thắc mắc muốn hỏi, em cứ viết thư tới, các anh chị sẵn lòng trả lời em.

● **Quang Văn** (Bát-môn) Muốn biết anh có nhận bài của em không thì hãy gửi bài về cho anh đọc đã chứ ! Tuổi Hoa bộ I và II không còn em ạ. Việc in lại hai bộ đó không thể thực hiện được. Nhưng các truyện dài đã đăng trong các tập đó sẽ được in thành sách nay mai thôi. Mến.

● **Võ-ngọc-Thuần** (Mỹtho) Những giờ rảnh rỗi, và đề bớt cô đơn trong nội trú em có thể tập viết truyện ngắn gửi về cho anh được lắm. Khi nào có dịp đi Mỹtho anh sẽ ghé thăm em.

● **Nguyễn-thị-Kim-Anh** (Huế) Không có điều kiện nào để gửi bài cho T. Hoa cả em ạ. Gặp lúc nổi hứng muốn viết bài cho T. Hoa, em cứ viết rồi cho vào phong bì gửi cho anh là xong. Có gì khó khăn đâu mà phải điều kiện ? Bài viết hay là sẽ được đăng lên cho bà con thưởng lãm liền.

● **Liêm-Bình**. Anh hiền như đất ấy em ạ, và rất thích đọc thư của các em T. Hoa gửi về. Vậy lần sau muốn hỏi gì em cứ viết không ngần ngại gì cả. Anh sẽ đọc bài tùy bút ấy sau. Mến.

● **Nguyễn-Thương-Hoài.** Đừng sốt ruột em ạ. Bài của em để anh đọc xem đã nhé. Phải đọc dần, vì như em thấy, bài của các em gửi về rất nhiều.

Các em : Phạm-Hoàng-Phương (Sg) Nguyễn-Đức-Kỷ (Luang-Prabang, Trần-thị-Kim-Liên (Đà Lạt) Nguyễn-ngọc-Toàn (Đà Lạt).

Vui lòng nhận các em trong gia đình T. Hoa.

TRƯỜNG-SƠN

Chị Bích Thủy Trả lời các em gái.

● **Em Mỹ Linh** Chị chịu em về mảnh khoẻ đời hình đấy. Em nói khích để chị lộ diện, nhưng chị chẳng dại, mắc mưu cô em gái thuộc loại Dzic Dzác của Hà-Tĩnh. Chị sẽ giữ bí mật cho đến khi nào... em chịu nói ngọt với chị, tán cho thật khéo... chị mới lặng em một lần. Hoặc sẽ gặp em một sáng chủ nhật nào đó tại Tòa soạn.

Trường Giang L.D.M. đứng ở Thi văn đoàn em hỏi. Anh Hà-Tĩnh người miền anh lấy làm bút hiệu. Hiện anh ở trong quán trường, và chỉ về Tòa soạn khi được nghỉ phép.

● **Em Vân Nhi (Tam Bậu)** Cách chưng bông thế nào cho gọn và đẹp mắt phải dành hẳn một bài mới đủ em ạ. Có dịp chị sẽ trở lại vấn đề này trong một số báo tới. Rán chờ ít lâu em nhé.

● **Minh Phương (Saigon).** Nếu là « con bé lọ lem » trong truyện cổ tích thì chị vui lòng nhận em làm em gái của chị lắm đó. Chị lớn hơn em chừng 6 tuổi, và... chắc không đẹp như em tưởng tượng đâu. Mà em... : hỏi kỳ quá. Vì có ai dám tự nhận mình đẹp bao giờ đâu em ! Muốn gửi bài em cứ gửi về địa chỉ Tòa soạn, và muốn gửi cho ai thì đề tên người đó. Bài có thể viết bao nhiêu trang cũng được em ạ, tùy theo hứng của em và tùy mục em viết. Chúc em vui.

Em Phương Thu N.T. Té ra chị em mình cũng biết nhau lâu rồi đấy nhỉ, tuy chưa gặp mặt lần nào. Cái duyên văn tự nó đẹp ở chỗ ấy đấy. Chị đã đọc bài của em. Chị không vội cho em ý kiến, để dành khi nào chị em có dịp gặp nhau. Nhưng để trả lời điều em chân thành yêu cầu, chị nghĩ : nếu anh Trường Sơn đã chọn đăng, tất bài đó phải được xếp loại «rất đáng khuyến khích». Riêng chị, chị đã chọn bài Ý-KIỆN của Phương Thu để đăng vào số tới. Mến em nhiều.

● **Em Thu Huệ** Em chị là người may mắn lắm đấy. Chị đọc thư em cũng biết. Này nhé : em được học ở một trường rất «bảo đảm», lại là con út trong gia đình, và chẳng có tâm sự gì để nói với chị cả. Thế là sung sướng rồi. Nên trong thư em viết lung tung, nhưng cái sự ... lung tung ấy càng làm chị mừng cho em nhiều.

Cám ơn em đã dành buổi bát phố để viết thư cho chị.

BÍCH-THỦY

VẦN THƠ CHO MẸ

Em yêu mẹ lắm cơ
 Nên thường trốn trong lòng mẹ
 Đề đào những vần thơ
 Đây vần thơ trong mắt mẹ
 Buồn như hoa Thiên lý.
 Đây vần thơ trên trán mẹ.
 U sầu chất vụn nét thương đau
 Đây vần thơ trong tim mẹ
 Là mảnh vườn ươm cây Tình thương
 Và đây nụ cười của mẹ
 Đẹp như đóa hoa hồng nhung buổi
 sớm đầy sương

Em yêu mẹ lắm cơ
 Khi đào xong vần thơ
 Em tặng mẹ
 Và đòi một chiếc hôn thật thơm.
 Như hoa Ngọc Lan
 Lên đôi trán ngày thơ
 Còn thơm giòng sữa ngọt.

● **Trình-Chi**

Ô-CHỮ

NGANG ĐỌC NHƯ NHAU

	1	2	3	4	5	6	7	8
1			E					
2				G	O	N	G	
3	E							
4		G						
5	H	O						
6		N						
7		G						
8	G							

- 1.— Hội nghị đời nhà Trần
- 2.— Không nhiều — Vật mà những người có tội thời xưa phải mang.
- 3.— E — Nơi xử tội — Mặc với quần
- 4.— Mẹ vua Lê-thánh Tôn
- 5.— Những bông mà không ai biết tới gọi là... bịnh biệt.
- 6.— Học lại — tiếng kêu khi bị đau — Nam Quang là... ở biên giới Tàu Việt.
- 7.— Tiếng mèo kêu — lớn hơn em
- 8.— Rê — vật che mưa nắng. — Không điên.

MUỐN CÓ :

- Một món quà lịch sự,
- Một tặng phẩm thanh nhã, Bạn hãy tìm cho được :

TUỔI HOA BỘ 4

(đóng từ số 25 đến 35)

Bìa cứng, hình đẹp — giá 60đ.

Ở xa thêm cước bảo đảm : — 15đ.

(Miền Trung Cao Nguyên T.P. Hỏi mua ở các Hiệu sách)

